

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

01/2019

Con hãy cẩn phòng với thói tìm thỏa ý riêng, cho dù một việc nhỏ mọn nhất cũng phải có dấu ấn vâng lời (NK 362).

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯƠNG

LÁ THƯ LINH HƯƠNG THÁNG 01.2019

LM Ernest Nguyễn Văn Hương

Ngày 4/12/2018 trong bài giảng về Mùa vọng, Đức Thánh Cha Phanxicô đã nói trong thánh lễ tại nhà nguyện thánh Marta: Hãy tìm bình an, đừng nói hành hay làm tổn thương ai.



**Điều
CHÚA phán
là lời chúc
bình an**

Đức Thánh Cha nói: “Mùa Vọng thực sự là một thời điểm chuẩn bị mình đón chờ Hoàng tử của bình an. Đây chính là thời điểm chuẩn bị mình. Trên tất cả, đó là sự bình an ở với chúng ta, làm tâm hồn chúng ta yên bình. Nhiều lần chúng ta không

sống trong bình an nhưng trong lo âu, trong đau khổ mà không trong hy vọng. Và câu hỏi mà Thiên Chúa hỏi chúng ta là: “Hôm nay tâm hồn con thế nào? Con có bình an không?”. Nếu không có, hãy xin Hoàng tử Bình an ban bình an ấy bằng cách chuẩn bị mình gặp gỡ Người. Chúng ta quen nhìn tâm hồn người khác nhưng hãy nhìn tâm hồn mình”.

Bài giảng của Đức Thánh Cha trước lễ Giáng Sinh để chuẩn bị tâm hồn người nghe đón nhận chính Hoàng tử Bình an là chính Chúa Giêsu. Tuy nhiên bài giảng này cũng còn đúng trong thời gian sau lễ Giáng sinh. Nhìn bao nhiêu chiến tranh, hận thù xảy ra chung quanh chúng ta thấy hòa giải rất cần trong thời đại chúng ta.

“Mỗi lần chúng ta nhận thấy nguy cơ chiến tranh dù nhỏ nhỏ trong ngôi nhà của mình, trong con tim mình, trong trường học, nơi làm việc; hãy dừng lại và tìm cách hoà giải. Đừng, đừng bao giờ làm tổn thương người khác. Đừng bao giờ. “Thưa cha, làm thế nào để con bắt đầu không làm tổn thương người khác đây? – Đừng nói xấu họ, đừng bắn họ trước. Nếu tất cả chúng ta có thể làm dù chỉ một điều này – không nói xấu người khác – thì bình an sẽ tiếp tục tồn tại.

Ước gì Thiên Chúa chuẩn bị con tim của chúng ta cho Mùa Giáng Sinh của Hoàng tử hoà bình. Nhưng ước gì Người chuẩn bị chúng ta khi Người hoà giải tất cả chúng ta, bạn bè chúng ta, gia đình của tôi, trường học, khu xóm, công sở. Ước gì chúng ta là những người nam người nữ của bình an”.

Lý do mà Đức Thánh Cha đưa ra đó chính là:

“Kiến tạo hoà bình là trở nên giống Thiên Chúa, khi Người muốn hoà giải với chúng ta và tha thứ cho chúng ta. Người đã gửi Chúa Con đến cho chúng ta để hoà giải, để là Hoàng tử của bình an. Ai đó có thể nói rằng: “nhưng thưa cha, con không học cách kiến tạo hoà bình, con không phải người trí thức gì cả, con không biết điều ấy, con còn trẻ mà...”. Chúa Giêsu trong Tin Mừng nói với chúng ta thái độ ta phải có: Lạy Cha là Chúa Tể trời đất, con ngợi khen Cha vì Cha đã giấu không cho những người khôn ngoan thông thái biết những điều này, nhưng lại mặc khải cho những người bé mọn”. Bạn không phải người trí thức, bạn không phải người khôn ngoan... Hãy làm những điều nhỏ, khiêm nhường, phục vụ người khác. Hãy làm những điều nhỏ và Thiên Chúa sẽ ban cho bạn hiểu thế nào là kiến tạo bình an và sức mạnh để thi hành điều ấy”.

Ai dám nói những điều trên chỉ đúng trong Mùa Vọng?

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính trọng thể lễ Thánh Tôma Aquinô, 28.1.2019.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

ĐỨC CHA TÔMA AQUINÔ VỮ ĐÌNH HIỆU

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Đức Cha.





BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT LỄ CHÚA HIỂN LINH

MẶT TRỜI LÀ CỦA AI? CHÚA CỦA AI?

Chúa Giêsu là Ánh Sáng, ánh sáng huy hoàng hơn cả mặt trời.

Nếu mặt trời không phải là của riêng ai, thì Chúa Giêsu cũng là của mọi người, mọi dân. Ngài mang ơn cứu độ đến cho muôn dân. *"Không ai thấp đèn rồi để dưới đáy thùng, nhưng đặt trên giá để soi cho mọi người".*

Bởi thế, ngay sau khi giáng sinh, tỏ mình ra cho những kẻ chăn chiên nghèo hèn, Chúa Giêsu cũng sớm tỏ mình ra cho các đạo sĩ đại diện cho lương dân.

Vì Chúa muốn tỏ mình ra cho muôn dân, cho nên lương dân **có quyền** được biết Chúa, và những người đã biết Chúa **có bổn phận** giúp cho lương dân biết Chúa.

Lời Chúa trong Thánh lễ hôm nay dùng một hình ảnh vừa rất



đẹp vừa rất hay để dạy chúng ta cách giúp cho người khác biết Chúa, đó là **Ánh Sáng**:

- Hãy đưa cao Tin Mừng như người ta nâng cao ngọn đuốc sáng để soi chiếu mọi vùng tăm tối.

- Cách sống của những người đã biết Chúa phải là một ngọn đèn sáng gương mẫu cho những người chung

quanh. Chúa Giêsu nói: *"Sự sáng của chúng con cũng hãy tỏa sáng trước mặt mọi người"*. Còn Thánh Phaolô thì nói: *"Anh em hãy chiếu sáng như những tinh tú trên bầu trời"*.

HÀNH TRÌNH ĐỨC TIN

Hành trình của các đạo sĩ là hình ảnh minh họa cho hành trình của mọi kẻ tin:

a/ Hành trình khởi đầu bằng một điều gì đó lạ lùng khiến người ta chú ý (thí dụ ánh sao lạ đối với các đạo sĩ). Điều lạ lùng này mời gọi người ta từ bỏ nếp



sống đã quen để dẫn thân đi tìm một cái gì đó cao hơn, xa hơn, tốt đẹp hơn.

b/ Tiếp theo là những bước thăng trầm trong cuộc hành trình: có khi con đường rất bằng phẳng êm ái, có khi lại quanh co gồ ghề, có lúc ánh sao sáng tỏ trên bầu trời, có lúc nó vụt biến mất.

c/ Nhưng miễn là người ta không nản lòng mà cứ kiên trì dẫn bước thì cuối cùng người ta sẽ gặp được Chúa.

Đó là cuộc hành trình của kẻ chưa có đức tin tìm đến với Chúa, mà cũng là cuộc hành trình của kẻ đã tin rồi nhưng muốn đến với Chúa một cách gần gũi thân tình hơn.

LÊN ĐƯỜNG: Có những người tìm kiếm như các đạo sĩ, lên đường như Abraham. Cũng có những người ngồi một chỗ như Hêrôđê. Muốn biết ư? Ông đã có các chuyên viên. Muốn tiêu diệt đối phương ư? Ông có cả ngàn quân lính dưới quyền. Thiên Chúa hướng dẫn những ai muốn tìm Người cách lạ lùng. Người trốn thoát khỏi những kẻ muốn tìm bắt. Người không hung hãn chống lại những kẻ muốn hủy diệt Người. Người tự xóa mình đi và biến mất.

Người ở đâu, Đức Giêsu ẩn dấu của thời đại? Trong làng quê heo hút nào, trong gia đình nghèo khó nào có ánh sáng Thiên Chúa mời ta nhận ra Người? *"Ta đói các người đã cho Ta ăn... Thực, Ta bảo các người: mỗi lần các người làm cho một trong những kẻ bé nhỏ nhất là anh em Ta đây, là các người làm cho chính Ta"* (Mt 25, 35-40). Cả chúng ta nữa, chúng ta cũng có lời kinh thánh: Ta đã không bị cám dỗ dùng lời Kinh Thánh để át giọng kẻ quấy rầy ư? Đức Giêsu đâu để cho ta đền bù. Nếu ta muốn nắm lấy Người để được an tâm, Người sẽ thoát khỏi tầm tay ta. Nếu ta chấp nhận lên đường tìm kiếm Người, ta sẽ như các đạo sĩ, được đầy tràn niềm vui và tìm thấy Người (...) Đọc kỹ Kinh Thánh thôi chưa đủ, còn phải để Kinh Thánh gợi hứng cho đời ta, để ta đem ra thực hành, để ta đặt mình dưới sự điều khiển của Kinh Thánh. Các luật sĩ và các thầy thượng tế biết lời sấm lăm chớ. Nhưng họ chỉ biết trưng dẫn thôi... Hêrôđê thì dùng Kinh Thánh để tìm cách giết Hài nhi... Còn các đạo sĩ, bản thân chẳng biết Kinh Thánh, chỉ được Hêrôđê chỉ dẫn, đã lên đường tìm kiếm Đức Giêsu và họ đã gặp Người...

CHÚA NHẬT LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA

TÁC ĐỘNG CỦA CHÚA THÁNH THẦN

Trong biển cố chịu phép rửa, Đức Giêsu đã được Chúa Thánh Thần lấy hình chim bồ câu ngự xuống trên mình, và được tấn phong làm Đấng Messia.

Trong chuyện hồng thủy ngày xưa, chim bồ câu là hình ảnh tiên báo cảnh thái bình. Hôm nay Chúa Thánh Thần lấy hình chim bồ câu ngự xuống trên Đức Giêsu cũng cho biết Ngài là Đấng cứu thế mang lại thái bình cho loài người.

Thật vậy, như bài đọc I mô tả, Đức Giêsu là một Người Tôi tớ hiền dịu "không lớn tiếng", "không bẻ gãy cây lau bị dập, không dập tắt tim đèn còn leo lét". Phần thánh Phêrô thì khẳng định trong bài đọc II: "Ngài đi qua mọi nơi, ban bố ơn lành và chữa mọi người bị quỷ ám".

Tác động của Chúa Thánh Thần ngày nay cũng thế: bình an, dịu dàng, chữa lành, ban sự sống mới...

KHÚC DẠO ĐẦU TÌNH YÊU

Cha Anthony de Mello có kể một câu chuyện sau đây:



Cả cộng đoàn đều thắc mắc khi thấy vị kinh sư của mình tuần nào cũng biến đâu mất vào hôm trước ngày Sabat. Họ nghĩ rằng ông bí mật đi gặp Đấng Tối Cao. Vì thế, họ cử một người theo dõi ông.

Và đây là điều người ấy chứng kiến. Vị kinh sư hóa trang bằng cách ăn mặc như một dân quê, đến phục vụ một bà già thuộc dân ngoại trong căn lều tồi tàn của bà. Ông quét dọn và nấu ăn cho bà trong ngày Sabat.

Khi thám tử trở về, cộng đoàn hỏi:

- Kinh sư đi đâu? Ngài lên trời phải không?

Người kia đáp:

- Không, ngài còn lên cao hơn cả trời nữa.

Có ai ngờ vị kinh sư lại âm thầm đến với người đàn bà ngoại đạo, nghèo hèn để chăm sóc bà trong ngày Sabat? Có ai tin được Đức Giêsu, Đấng thánh thiện cao cả, lại xin Gioan làm phép Rửa cho?

Khi chiêm ngắm Đức Giêsu xếp hàng chung với tội nhân, chúng ta hiểu được thế nào là tình yêu.

Chỉ có Tình yêu mới giúp chúng ta hiểu được mầu nhiệm nơi dòng sông Giođan.

Chỉ có Tình yêu mới làm cho Con Thiên Chúa tự che khuất sự cao sang thánh thiện, để chìm mình trong phép rửa "*thống hối*".

Chỉ có Tình yêu mới làm cho Đấng Cứu độ sống như người cần được Cứu độ.

Phép Rửa hôm nay chỉ là khúc dạo đầu của bản trường ca Tình yêu. Để rồi vì yêu thương, từ đây Con Thiên Chúa sẽ bị người đời liệt vào: "*Tay ăn nhậu, bạn bè với quân thu thuế và phường tội lỗi*" (Lc 7, 34). Bị người nhà coi là "*kẻ mất trí*". Bị xua đuổi ra khỏi thành. Bị lên án như một tội nhân. Và bị chết treo giữa những tên trộm cướp. Đến nỗi thánh Phaolô đã phải thốt lên: "*Đấng chẳng hề biết tội là gì thì Thiên Chúa đã làm cho Người thành tội vì chúng ta*".

Đức Giêsu gọi cuộc thương khó của Người là một "*phép rửa*". Người trầm mình trong đau khổ để mang lạiƠn Cứu Độ cho mọi người: "*Thầy còn một phép rửa phải chịu, lòng Thầy*

khắc khoải biết bao cho đến khi việc này hoàn tất" (Lc 12, 50).

Qua Bí tích Rửa tội, chúng ta đã trở nên các Kitô hữu, "*Con cái yêu dấu*" của Thiên Chúa. Chúng ta cũng được mời gọi đi loan báo Tin Vui cứu độ, rằng Thiên Chúa yêu thương con người. Chúng ta được mời gọi đặc biệt để mang Tình yêu Chúa đến cho những người cùng khổ, những người bị bỏ rơi, bị khinh miệt, bị sa ngã trong tội. Martin Luther King có nói: "*Hãy yêu thương mọi người đừng vì thiện cảm; cũng không vì cách sống của họ để mến, để thương. Nhưng vì chính Thiên Chúa ở trong họ*". Nếu chúng ta chờ cho họ trở nên đáng yêu rồi mới yêu họ, chúng ta sẽ phải chờ suốt đời. Chính khi được yêu mà họ sẽ trở nên đáng yêu.

Trong biển đời mênh mông này, mỗi người đều không ngừng thay đổi cả hướng tốt lẫn xấu, chúng ta chớ cho rằng mình đã hiểu tới chân tơ kẽ tóc một ai đó. Cứ nghe theo trái tim mách bảo mà quảng đại trao ban.

Zundel viết: "*Đừng để ai trong những người anh em của chúng ta có thể phàn nàn, rằng họ chẳng gặp được lòng nhân hậu của Thiên Chúa nơi chúng ta*".

CHÚA NHẬT II THƯỜNG NIÊN, NĂM C

TÌNH YÊU CỦA CHÚA

Trong các thứ tình yêu, tình yêu nào nồng nàn tha thiết nhất? Thưa là tình cha mẹ dành cho con cái, và tình vợ chồng đối với nhau. Nếu so sánh hai thứ tình đó với nhau thì tình yêu hôn nhân chắc là mạnh hơn. Bởi đó, sách Sáng Thế đã viết *"Người nam sẽ lìa bỏ cha mẹ và khẳng khít với vợ mình"* (St 2, 24). Chúa Giêsu cũng đồng ý như thế nên đã trích dẫn lại câu ấy khi tranh luận với các người biệt phái (Mt 19, 5). Cũng vì lý do đó nên khi muốn tỏ cho loài người biết Thiên Chúa yêu thương loài người đến mức nào, Thiên Chúa đã dùng hình ảnh tình yêu vợ chồng để minh họa.

Trong tình yêu vợ chồng, điều gì đáng quý nhất? Thưa đó là sự hy sinh cho nhau và chung thủy với nhau. Hy sinh cho nhau nhiều chừng nào thì đó là bằng chứng yêu thương nhau nhiều chừng ấy. Dù gặp phải bao sóng gió, dù những khuyết điểm lỗi lầm thường xuyên đe dọa, nhưng vợ chồng vẫn yêu thương nhau đến

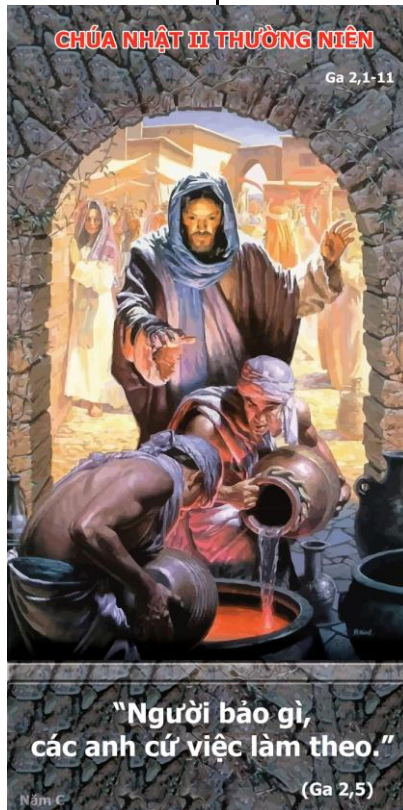
chết, đó mới là tình yêu chân thật vững bền.

Thế nhưng, trong một trăm đôi vợ chồng, có bao nhiêu đôi hy sinh và chung thủy được như thế.

Rốt cuộc, dù con người được nếm vị ngọt của nhiều loại tình yêu, nhưng rất nhiều lần cũng phải thất vọng với những tình yêu nhân loại, cho dù đó là tình vợ chồng tha thiết nhất.

Chỉ có tình yêu Thiên Chúa mới là tình yêu chân thật và cao cả nhất: vì yêu thương chúng ta, Chúa Cha đã hy sinh ban chính Con Một của Ngài cho chúng ta; vì yêu thương chúng ta, Chúa Giêsu đã hy sinh đến nỗi chịu chết vì chúng ta: *"Không có tình yêu nào cao trọng bằng tình yêu của người dám thí mạng vì người mình yêu"*. Mặt khác, dù loài người luôn phản bội, Thiên Chúa vẫn tha thứ và vẫn cứ yêu. Loài người đã nhiều lần bỏ Chúa, nhưng Chúa không bao giờ bỏ loài người.

Con người là một sinh vật yêu thương: con người cần yêu thương và cần được yêu thương. Chúng ta hãy tìm đến tình yêu



Thiên Chúa. Chắc chắn chúng ta sẽ chẳng phải thất vọng bao giờ.

Ý NGHĨA SÂU XA CỦA PHÉP LẠ HÓA NƯỚC THÀNH RƯỢU

Tin Mừng theo Thánh Gioan thường có ý nghĩa rất sâu xa. Chẳng hạn đoạn Tin Mừng này, tuy nói về một đám cưới nhưng ý nghĩa không chỉ gói gọn trong đời sống hôn nhân mà bao trùm cả đời sống mọi người; tuy nói về nước hóa thành rượu nhưng chỉ đến tất cả những thứ mà quyền năng Chúa Giêsu có thể biến đổi.

Việc Chúa Giêsu hóa nước thành rượu được Thánh Gioan gọi là "dấu chỉ" và còn là "dấu chỉ đầu tiên để bày tỏ vinh quang của Ngài". Dấu chỉ là cái gì đó trước mắt chỉ tới cái khác. Cái trước mắt ở Cana là nước thành rượu. Cái khác mà nước thành rượu chỉ tới là gì? Thưa là điều được ngôn sứ Isaia tiên báo trong bài đọc I: đó là ngày mà Thiên Chúa biến đổi cuộc sống con người thành hoan lạc như tiệc cưới: *"Như trai tài sánh duyên cùng thục nữ, Đấng tác tạo người sẽ cưới người về. Như cô dâu là niềm vui cho chú rể, người cũng là niềm vui cho Thiên Chúa người thờ"*.

Chúa Giêsu đã đến khai mạc ngày hoan lạc ấy. Ở Naim, Ngài đã biến đổi những giọt nước mắt đau thương của người mẹ khóc

con thành những giọt lệ vui mừng khi con mình sống lại. Ở Giêricô, Ngài đã biến đổi cối lòng héo úa vì ích kỷ của ông Dakêu thành một tâm hồn tươi tốt quảng đại. Cho tới lúc đã bị đóng đinh trên thập giá, Ngài vẫn tiếp tục biến đổi người trộm lành đang tuyệt vọng thành người khách mời đầu tiên dự tiệc thiên quốc. Và nhất là trong biến cố phục sinh, Ngài đã biến đổi sự chết thành sự sống.

Nếu đời bạn đang tẻ nhạt như nước lã. Hãy đến với Chúa Giêsu. Ngài sẽ biến đổi cho nước lã ấy thành rượu ngon tuyệt vời.

CÁI NHÌN CỦA BẠC THÁNH NHÂN

Một buổi trưa hè nóng bức, Thánh Phanxicô Assisi sau khi đi đường mệt nhọc đã tìm được một chỗ nghỉ chân rất thoải mái. Chỗ đó là dưới một gốc cây có tàng lá che mát, bên dưới là một dòng nước trong lành mát rượi. Thánh nhân rửa tay rửa mặt xong xuôi rồi ngả mình dưới tàng lá. Bỗng dưng người bật khóc. Vì người nghĩ: từ không biết bao đời, Chúa đã biết hôm nay mình đến đây, Chúa biết mình mệt, cho nên Chúa đã đặt sẵn ở đây một bóng mát và một dòng suối để cho mình nghỉ ngơi.

Cái nhìn của bạc thánh nhân đã nhận ra những điều mà người phàm không bao giờ thấy được.



CHÚA NHẬT III THƯỜNG NIÊN, NĂM C "CHÚA ĐÃ SAI TÔI ĐI..."

Sau nửa thế kỷ bị lưu đày bên Babylon, dân Do Thái được hồi hương. Tư tế Ét-ra tập họp họ lại để tái hiến dâng họ cho Thiên Chúa. Ét-ra bắt đầu bằng việc đọc cho họ nghe sách luật của Môsê. Từ đó trở đi, đời sống và tín ngưỡng của dân Do Thái gắn chặt với quyển Sách Luật ấy. Có thể nói, đó là một dân "sống với sách".

Kitô hữu chúng ta cũng là những người "sống với sách". Chỉ khác một điều là quyển sách chúng ta sống với là quyển Tin Mừng.

Có một chuyện kể về một dân kia chưa từng nghe nói tới quyển Tin Mừng. Một hôm có một người lạ đến báo cho họ rằng "Tôi đến đây mang cho các người một tin mừng". Rủi thay người ấy mang bệnh và chết trước khi nói rõ cho họ biết tin mừng ấy là gì. Họ mới lục túi của người ấy và gặp một quyển sách có tựa đề là "Tin Mừng của Chúa Giêsu Kitô". Họ đoán rằng đó chính là cái tin

mừng mà người kia muốn báo cho họ biết. Thế là họ bắt đầu đọc quyển sách ấy. Sách viết về một nhân vật giàu lòng nhân ái, làm nhiều việc lạ lùng để giúp cho những người khốn khổ và dạy nhiều điều rất cao thượng.

Đọc xong quyển sách, một người trong họ nói: "Tiếc thay người mang quyển sách này đã chết. Chắc là một môn đệ của ông Kitô ấy". Một người nói: "Nhưng chắc là ở nơi ông ấy sống cũng có nhiều môn đệ khác của ông Kitô". Một người khác nữa góp ý: "Chúng ta thử gửi người đến đây xem các môn đệ ông Kitô sống những lời ngài dạy thế nào". Mọi người tán thành.

Họ cử Francis đi. Đây là một chàng trai rất chín chắn. Chàng đã tìm đến nơi, tiếp xúc với rất nhiều người, sau đó trở về. Khi chàng vừa về tới nơi thì những người đồng hương của chàng đặt những câu hỏi tới tấp:



- "Những tín đồ của quyền sách ấy có thương yêu nhau không?"

- "Họ có hòa thuận với nhau không?"

- "Họ có đơn sơ không?"

- "Họ có hạnh phúc không?"

Tất cả các câu hỏi đều có thể tóm trong một câu duy nhất này: "Những môn đệ của ông Kitô ấy có sống theo quyền sách của Ông ta không?".

Và sau đây là báo cáo của Francis:

Trên căn bản, tôi đã gặp được 5 hạng môn đệ của ông Kitô ấy:

- Hạng thứ nhất chỉ mang danh Kitô thôi. Dù họ có rửa tội nhưng họ chẳng sống theo một lời dạy nào của Ngài cả.

- Hạng thứ hai là những người làm môn đệ Đức Kitô theo thói quen. Mặc dù người ta thấy họ giữ những điều Đức Kitô dạy, nhưng những điều đó chẳng ảnh hưởng gì đến cách sống của họ cả. Tôi đã quan sát cách sống của họ một thời gian lâu và thấy ra rằng thực ra họ sống theo những nguyên tắc không liên can gì tới lời dạy của Đức Kitô, một số còn ngược lại nữa.

- Hạng thứ ba gồm một số người rõ ràng là sùng mộ đức tin Kitô. Họ cố sức làm những việc tốt, nhưng xem ra họ thiếu sức

sống, họ không thực sự có được những đức tính của Thầy họ.

- Hạng thứ tư có thể được gọi là những Kitô hữu thực hành. Dường như họ đã nắm được trọng tâm của Tin Mừng. Họ biết quan tâm đến người khác và không xấu hổ vì người khác biết họ là Kitô hữu. Ở một vài nơi tôi thấy họ bị bách hại. Ở một vài nơi khác tôi thấy họ phải gặp tình cảnh có lẽ còn tồi tệ hơn nữa, đó là bị đồng bào của chính họ đối xử lạnh nhạt.

- Hạng thứ năm không nhiều. Đó là những người mà tôi không ngại gọi là những Kitô hữu chính danh. Họ sống Tin Mừng cách sâu sắc. Khi gặp họ, tôi tưởng là gặp chính Đức Kitô.

Câu chuyện kết thúc ở đó, nên không biết dân chúng xứ đó có đón nhận Tin Mừng hay không?

Ngày nay, rao giảng Tin Mừng cho thế giới là nhiệm vụ của chúng ta. Đó là một đặc ân to lớn nhưng cũng là một trách nhiệm nặng nề. Tuy nhiên, cũng như Đức Kitô, chúng ta được Chúa Thánh Thần giúp đỡ. Cách tốt nhất để rao giảng Tin Mừng là sống tốt đời Kitô hữu. Quyền sách duy nhất mà nhiều người chưa bao giờ đọc để hiểu Tin Mừng, đó chính là quyền sách của đời sống chúng ta. (FM)



HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 37

TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Trong tinh thần hiệp thông với Giáo hội Chúa ở khắp nơi, đặc biệt tại Việt Nam, *Thư Mục Vụ Mùa Vọng và Giáng Sinh 2018 của TGP. Sài Gòn-TP. HCM* năm nay đã đưa ra một định hướng mục vụ...

... cho toàn thể Tổng Giáo phận trong Năm Phụng vụ 2019 là: đồng hành với giới trẻ, dẫn thân Loan Báo Tin Mừng, đặc biệt quan tâm đến những gia đình gặp khó khăn.¹

Theo nội dung của bức thư mục vụ này, những người đọc – giáo sĩ, tu sĩ, giáo lý viên... và cách riêng là các bậc cha mẹ – được mời gọi hướng đến việc đồng hành cùng giới trẻ, đồng hành trong yêu thương để giúp giới trẻ phân định để có được những chọn lựa chuẩn mực, đúng đắn và ra sức thực hiện tốt những chọn lựa này. Noi gương Mẫu nhiệm Nhập Thể của Con Thiên Chúa làm người, mà đỉnh cao còn là Mẫu nhiệm Tử Nạn và Phục Sinh của chính Người, chúng ta có được cách thức và hình ảnh sống động cho việc đồng hành.

Những nỗ lực như thế hẳn cũng bao gồm việc quan tâm đến những gia đình trẻ gặp khó khăn, và cũng là dẫn thân loan báo Tin Mừng. Theo *Tông chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương*, đó hãy là liên tục chiêm ngắm mẫu nhiệm lòng xót thương, suối nguồn niềm vui, sự thanh thản và bình an; đó mới là quy luật của đồng hành: công cuộc loan báo Tin Mừng phụ thuộc vào đó.

Nói khác đi, công cuộc dẫn thân loan báo Tin Mừng ngày nay – thời đại của những ý thức sâu xa về lòng Chúa thương xót – hãy là tích cực đồng hành, quan tâm đến những gia đình gặp khó khăn. Bởi lẽ, lòng Chúa thương xót là “từ ngữ mặc khải chính mẫu nhiệm Chúa Ba Ngôi Chí Thánh”;² “hành động tối cao và tối hậu, qua đó Thiên

¹ Giu-se Đỗ Mạnh Hùng và Lu-y Nguyễn Anh Tuấn, *Thư Mục Vụ Mùa Vọng và Giáng Sinh 2018*, số 1.

² APV 2,4.

Chúa đến gặp chúng ta”;³ “luật cơ bản ngự trị trong tim của mỗi người đang chân thành nhìn vào đôi mắt của anh chị em mình trên đường đời”;⁴ “cầu nối Thiên Chúa với con người, mở lòng chúng ta hướng đến niềm hy vọng được yêu thương mãi mãi mặc cho bao tội lỗi của mình”.⁵

Misericordiae vultus, số 2

- 2. *We need constantly to contemplate the mystery of mercy. (APV 2,1) It is a wellspring of joy, serenity, and peace. (APV 2,2) Our salvation depends on it. (APV 2,3) Mercy: the word reveals the very mystery of the Most Holy Trinity. (APV 2,4) Mercy: the ultimate and supreme act by which God comes to meet us. (APV 2,5) Mercy: the fundamental law that dwells in the heart of every person who looks sincerely into the eyes of his brothers and sisters on the path of life. (APV 2,6) Mercy: the bridge that connects God and man, opening our hearts to the hope of being loved forever despite our sinfulness. (APV 2,7)*
- 2. *Nous avons toujours besoin de contempler le mystère de la miséricorde. (APV 2,1) Elle est source de joie, de sérénité et de paix. (APV 2,2) Elle est la condition de notre salut. (APV 2,3) Miséricorde est le mot qui révèle le mystère de la Sainte Trinité. (APV 2,4) La miséricorde, c’est l’acte ultime et suprême par lequel Dieu vient à notre rencontre. (APV 2,5) La miséricorde, c’est la loi fondamentale qui habite le cœur de chacun lorsqu’il jette un regard sincère sur le frère qu’il rencontre sur le chemin de la vie. (APV 2,6) La miséricorde, c’est le chemin qui unit Dieu et l’homme, pour qu’il ouvre son cœur à l’espérance d’être aimé pour toujours malgré les limites de notre péché. (APV 2,7)*
- 2. Chúng ta cần liên tục chiêm ngắm mẫu nhiệm **lòng xót thương**. (APV 2,1) Đó là suối nguồn niềm vui, sự thanh thản và bình an. (APV 2,2)Ơn cứu độ của chúng ta phụ thuộc vào đó. (APV 2,3) **Lòng thương xót**: từ ngữ mặc khải chính mẫu nhiệm Chúa Ba Ngôi Chí Thánh. (APV 2,4) **Lòng thương xót**: hành động tối cao và tối hậu, qua đó Thiên Chúa đến gặp chúng ta. (APV 2,5) **Lòng thương xót**: luật cơ bản ngự trị trong tim của mỗi người đang chân thành nhìn vào

³ APV 2,5.

⁴ APV 2,6.

⁵ APV 2,7.

đôi mắt của anh chị em mình trên đường đời. (APV 2,6) **Lòng thương xót:** cầu nối Thiên Chúa với con người, mở lòng chúng ta hướng đến niềm hy vọng được yêu thương mãi mãi mặc cho bao tội lỗi của mình. (APV 2,7)

Để kết

Nghĩa là, nhờ “liên tục chiêm ngắm mầu nhiệm lòng xót thương... là suối nguồn niềm vui, sự thanh thản và bình an” mà chúng ta có thể dẫn thân cho công cuộc loan báo Tin Mừng cách hữu hiệu. Nhờ hiệp nhất với nhau trong lòng thương xót, công cuộc đồng hành với giới trẻ, quan tâm đến những gia đình gặp khó khăn, chúng ta thấu hiểu bằng trải nghiệm thực tiễn, rằng “Ơn cứu độ của chúng ta phụ thuộc vào...”⁶ tất cả những nỗ lực như thế.

Khi bắt đầu công cuộc tuyển nhận các môn đệ, Đức Ki-tô đồng hành cách đặc biệt với Nhóm Mười Hai qua sứ mạng loan báo Tin Mừng của Lòng Chúa Xót Thương;⁷ khẳng định sự cần thiết phải thông phần với những đau khổ để bớt phần bất xứng với Đấng Mê-xi-a.⁸ Bởi lòng Chúa xót thương là: (1) “từ ngữ mạc khải chính mầu nhiệm Chúa Ba Ngôi Chí Thánh” (APV 2,4); (2) “hành động tối cao và tối hậu qua đó Thiên Chúa đến gặp chúng ta” (APV 2,5); (3) “luật cơ bản ngự trị trong tim của mỗi người đang chân thành nhìn vào đôi mắt của anh chị em mình trên đường đời” (APV 2,6); (4) “cầu nối Thiên Chúa với con người, mở lòng chúng ta hướng đến niềm hy vọng được yêu thương mãi mãi mặc cho bao tội lỗi của mình” (APV 2,7). Tóm lại, theo *Tông chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương*, những nỗ lực như sống hiệp thông, đồng hành và hòa nhập không chỉ là bổn phận mà còn là quyền lợi không thể thiếu của Ki-tô hữu: quan tâm đến những gia đình trẻ gặp khó khăn cũng chính là dẫn thân loan báo Tin Mừng, cách đặc biệt trong thời đại của lòng Chúa xót thương.⁹

08-12-2018, GTHH

⁶ APV 2,3.

⁷ Mc 3,14; 6,7-13; x. Robert Stackpole, STD, *Divine Mercy: A Guide from Genesis to Benedict XVI* (Marian Press, 2009) (<http://www.thedivinemercy.org/news...>).

⁸ X. Tòa Tổng Giám Mục TP. HCM (TP. HCM: Nxb. TP. HCM, 1995), 5-7; Mc 8,34-37; Mt 20,22; Ga 12,24; 15,18.

⁹ 1 Tx 4,17; Ga 17,24.

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 01/2019 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHÂN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ, Số 1, Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 04/01/2019: Chủ tế: **LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.

- Ngày 11/01/2019: Chủ Tế: **LM. Phêrô Nguyễn Văn Giáo**, SLOT, Linh hướng PT Cursillo Tgp Sài Gòn.

- Ngày 18/01/2019: Chủ Tế: **LM. Giuse Nguyễn Phát Tài**, Chánh xứ Tân Thông, GP Phú Cường.

- Ngày 25/01/2019: Chủ Tế: **LM. Phêrô Nguyễn Thanh Nhiệm**, SVD.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ Vinh Sơn 3 (154/333, Phạm Văn Hai, P.3, Q.Tân Bình), lúc 16g00, ngày 02/01/2019 (Thứ tư ĐT). Chủ Tế: **LM Giuse Nguyễn Minh Khôi**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT GIA ĐÌNH:** Nhà Thờ Thanh Đa (801/67 XVNT, P.26, Q.Bình Thạnh), lúc 17g45, ngày 16/01/2019. Chủ tế: **LM Giuse Đào Nguyễn Vũ**.

- **HẠT HỌC MÔN:** Nhà Thờ Bùi Môn (4/2, Ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn), lúc 15g00, ngày 05/01/2019 (Thứ bảy ĐT). Chủ Tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà Thờ Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P.14, Q.3, TP.HCM), lúc 17g00, ngày 03/01/2019 (Thứ Năm ĐT).

Chủ Tế: **LM F.X Nguyễn Ngọc Thu**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Tân Định.

- **TÂN SƠN NHÌ: Nhà thờ Tân Hương** (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 01/01/2019 (thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT XÓM MỚI: Nhà Thờ Bắc Dũng** (748/2 Thống Nhất, P.15, Q. Gò Vấp), lúc 15g00, ngày 03/01/2019 (Thứ năm ĐT). Chủ Tế: **LM Giuse Trần Cao Thăng**, Chánh xứ Gx Bắc Dũng.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX.

DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 11/2018

DANH SÁCH XIN BẰNG ÂN NHÂN CĐ.LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT GÒ VẤP:

01. Lh. Maria Phạm Thị Chuông, Giáo xứ Bến Cát.
02. Lh. Phanxicô Xaviê Vũ Quốc Huy, Giáo xứ Bến Cát.
03. Lh. Đaminh Nguyễn Đình Thục, Giáo xứ Bến Cát.
04. Lh. Maria Đoàn Thị Mận, Giáo xứ Bến Cát.
05. Lh. Đaminh Nguyễn Văn Sinh, Giáo xứ Bến Cát.
06. Lh. Maria Nguyễn Thị Mơ, Giáo xứ Bến Cát.
07. Lh. Đaminh Nguyễn Thanh Bình, Giáo xứ Bến Cát.
08. Lh. Đaminh Nguyễn Phong Vân, Giáo xứ Bến Cát.
09. Lh. Giuse Nguyễn Văn Dũng, Giáo xứ Bến Cát.
10. Lh. Maria Nguyễn Thị Hoa, Giáo xứ Bến Cát.
11. Lh. Đaminh Nguyễn Đình Phong, Giáo xứ Bến Cát.
12. Lh. Maria Đoàn Thị Mùi, Giáo xứ Bến Cát.

HẠT HÓC MÔN:

1. Miace Hà Trung Hiệp & Anna Phạm Thị Vương, Giáo xứ Bùi Môn.
2. Isave Nguyễn Thị Thà & Maria Nguyễn Thị Cúc, Giáo xứ Bùi Môn.
3. Giuse Phạm Văn Lý & Têrêsa Nguyễn Thị Dẫn, Giáo xứ Bùi Môn.

4. Giuse Nguyễn Văn Nguyên & Maria Nguyễn Thị Hường, Giáo xứ Bùi Môn.
5. Lh. Phaolô Võ Tấn Trung, Giáo xứ Tân Mỹ.
6. Lh. Phêrô Võ Trứ Mẫn, Giáo xứ Tân Mỹ.
7. Giuse Nguyễn Trần Khoa & Têrêsa Nguyễn Thụy Phương Uyên, Giáo xứ Bùi Môn.
8. Giuse Nguyễn Trần Bình Minh & Maria Nguyễn Khoa Diệu Anh, Giáo xứ Bùi Môn.

HẠT PHÚ THỌ:

1. Phêrô Trần Hồng Thạnh & Maria Đỗ Thị Liên, Giáo xứ Bắc Hà.
2. Lh. Linh mục Martinô Lê Ngọc Khánh & Lh. Maria Trần Kim Liên, Giáo xứ Bắc Hà.
3. Lh. Luca Đỗ Văn Xông & Lh. Maria Phan Thị Ngọc, Giáo xứ Bắc Hà.
4. Lh. Maria Nguyễn Thị Nhiệm & Lh. Maria Nguyễn Thị Khỏe, Giáo xứ Bắc Hà.
5. Các linh hồn ân nhân & thân nhân (gđ. Bà Maria Nguyễn Thị Lành), Giáo xứ Bắc Hà.

HẠT XÓM MỚI:

1. Têrêsa Nguyễn Thị Kính, Giáo xứ Hà nội.
2. Têrêsa Nguyễn Thị Mến, Giáo xứ Hà nội.

ÂN NHÂN CỒ ĐỘNG VIỆC TÔN SÙNG LCTX:

1. Bà Maria Trịnh Thị Đào, Xứ đoàn Thánh Tịnh, hạt Gia Định: 8.500.000 đ

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ. Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Xứ đoàn và quý Ân nhân. Nguyện xin Thiên Chúa Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TỔNG GP SÀI GÒN THỰC THI BÁC ÁI

Hòa chung bầu khí yêu thương mừng Con Thiên Chúa giáng trần, theo chủ đề năm 2018-2019: "*Giáo Hội quan tâm đến những gia đình trẻ khó khăn*", sáng 19/12/2018, BCH CĐ LCTX Tổng GP Sài Gòn cùng đại diện CĐ LCTX các hạt đến thăm, tặng quà cho những

gia đình nghèo có hoàn cảnh khó khăn, có người đau ốm, tại Giáo Điểm Vĩnh Lộc B.

Mỗi phần quà gồm: 10 kg gạo, 1 thùng mì, 1 chai dầu ăn, 1 chai nước mắm, 1 kg đường, 1 gói bột nêm, 1 hộp bánh, 1 bịch kẹo, bao thơ 200.000đ và 1 cuốn lịch 2019.

Trước khi tặng quà, Cha Chánh xứ Giáo Điểm mời tất cả anh chị em vào nhà nguyện đọc kinh tạ ơn Chúa. Cha chia sẻ nhắn nhủ đôi điều xong, cha mời anh trưởng CĐ LCTX TGP, anh Gioan.B.M Nguyễn Thế Vịnh phát biểu cảm tưởng. Sau đó, Cha mời tất cả anh chị em đã có phiếu đến vị trí nhận quà. Anh chị em đều hớn hờ vui mừng vì được cha xứ quan tâm lo lắng, còn người trao quà vui vì việc làm bác ái đúng ý nghĩa và kịp thời. Kế tiếp, anh trưởng CĐLCTX TGP trao tặng bao thơ 50 triệu hỗ trợ giúp quỹ khuyến học, nhằm hỗ trợ cho các em có điều kiện đến trường hưởng đến tương lai tươi sáng tốt đẹp hơn. Cha rất mong có được những tấm lòng vàng, những đoàn thể xa gần quan tâm hỗ trợ giúp cha vun đắp cho tương lai các em đang sống đời lao động vất vả phải tìm mưu sinh qua ngày ngay khi chưa đủ tuổi trưởng thành. Cha chia sẻ với đoàn, nơi đây trước kia chỉ là miếng đất ruộng sinh lầy trải qua những tháng ngày bồi đắp vun trồng.

Ngày 31/3/2016, Đức Tổng Phaolo Bùi Văn Đọc, TGP TP Hồ Chí Minh quyết định thành lập Giáo điểm Vĩnh Lộc, đặt Thánh Giuse lao động làm Đấng quan Thầy và giao cha Giuse Trần Viết Thái đứng tên đất này cho GP. Cha kế tiếp, chỉ nói đến thiếu nhi đã hơn 1100 em, cứ mỗi sáng chúa nhật lo cho các em ăn sáng, dự lễ, học giáo lý, sinh hoạt nhờ có các Sơ dòng Mân Côi đến giúp cho các em nên tinh thần sống và giữ đạo của các em cũng như bà con giáo dân nơi đây rất siêng năng và phấn khởi. Đặt biệt cứ hàng tháng có cha phụ trách tông đồ giáo dân kiêm linh hướng CĐLCTX Tổng GP đến thăm tặng quà cho những hộ nghèo.

Nếu có dịp đến nơi đây, chúng ta sẽ cảm nhận với diện tích 9200m², không khí thật thoáng mát, đượm màu xanh của lá. Từ ngoài cổng vào có đài Đức Mẹ đứng nhìn các con thân yêu và che chở phù hộ cho những ai đến cầu khẩn Mẹ.

Lạy Chúa Giêsu Hải Đồng, Chúa đến trần gian mang ánh sáng, sức mạnh tình yêu của Chúa cho nhân loại, chúng con tin Chúa biết

đời sống nơi đây chúng con vất vả lắm than. Cầu xin Chúa ban mưa Hồng Ân tưới mát những tâm hồn đang bồn khoăn lo lắng và dẫn đưa những con chiên chưa biết Chúa về cùng chung với chúng con hát bài ca Cảm Tạ. Vì "Muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương".

Thanh Lan

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO HẠT GIA ĐỊNH THỰC THI BÁC ÁI

Trong hai ngày 10&11.12.2018, CĐLCTX hạt Gia Định đã có chuyến đi bác ái mùa Vọng tại họ đạo Năm Căn, Cà Mau. Đoàn đã trao tặng 50 phần quà cho người nghèo (trị giá 10.000.000 đồng) và gửi Cha chánh xứ 81 triệu 200 ngàn đồng để đóng góp thêm phần xây dựng nhà thờ họ đạo Năm Căn.

Chúng con xin tạ ơn Chúa đã yêu thương đồng hành, giúp chuyến đi được tràn đầy niềm vui và bình an.

Thanh Lan

TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (12.2018) *(Xin xem hình ở trang bìa)*



CHỦ ĐỀ: ĐỒNG HÀNH VỚI GIA ĐÌNH NGHÈO KHÓ

Giáo hội đã bước vào Mùa Vọng, mùa mà mọi tín hữu sống tinh thần sám hối trong niềm vui mừng kỉ niệm con Thiên Chúa xuống trần mặc lấy hình hài con người. Đây là niềm vui lớn lao không chỉ cho những người Kitô hữu mà còn cho cả nhân loại, cho cả tạo vật. Hay nói cách khác, biến cố trọng đại này thể hiện lòng thương xót vô biên của Thiên Chúa quyền uy, cao cả nhưng lại gần gũi và thương yêu con người. Trước hết, để có niềm vui tràn ngập tâm hồn của nhân loại, mỗi người cần phải sám hối về những lỗi lầm đã trót phạm. Kế đó, niềm vui phải được nhận ra ngay trong cuộc sống quanh ta. Sau cùng, nghèo khó cũng trở thành niềm vui khi biết LTX Chúa vẫn biểu lộ. Đây cũng là ý trong bài nói chuyện hướng dẫn cho các hội viên LTX của Đức Cha Giuse, giám mục giáo phận Xuân Lộc dịp này.

Đức Cha đã diễn giải lại dụ ngôn người con hoang đàng (x.Lc 15) để nêu cao lòng thương xót của người cha. Khi cha còn sống mà người con đã can đảm nêu lên vấn đề chia gia tài. Ngầm hiểu đứa

con bất hiếu này muốn cha già chết sớm. Ở đời hiện tại, có đứa con nào mang hình ảnh này trong gia đình mình không ? có lẽ cũng có. Đứa con đòi chia gia tài, rồi sau đó anh quay mặt ra đi không nhìn lại xem phản ứng của người cha thế nào. Anh là một người con đẹp trai, con nhà giàu, có danh tiếng trong vùng, thế mà anh không thỏa mãn với những gì hiện có. Anh muốn thoát khỏi sự kìm hãm quả gia đình. Anh tin rằng, thế giới bên ngoài còn đẹp hơn, giàu sang hơn và có thể đáp ứng mọi ước muốn của anh. Vì thế, lên đường ngay là biểu hiện của sự khao khát tìm chân trời mới.

Thế nhưng cuộc đời đâu chỉ có những ước mơ đẹp, có những ước muốn buộc phải thành hiện thực. Sau một thời gian tìm chân trời mới, anh đã bế tắc về mọi phương hướng. Thời gian này rất quý đối với anh vì nó đã giúp anh ngồi xuống, nhìn lại những việc đã qua. Tất cả đều mau qua, đều giả dối. Anh đã phung phí sức khỏe, tiền bạc, khả năng, tài trí, tình cảm,... tự anh đã đối xử tàn nhẫn với anh. Một con heo được ăn cám. Còn anh thì không được ăn cám của heo, nghĩa là anh còn thua cả một con heo. (trong kinh thánh, con heo bị ví như con vật không tốt).

Con người chỉ khi nào lâm vào bế tắc mà có thời gian nhìn lại mới thấy có những giây phút quý giá mà mình đã không trân trọng và không đón nhận đủ.

Qua hình ảnh sám hối của người con trong gia đình, chúng ta lại được khai mở và thấy rõ nét hình ảnh người cha già thật quảng đại và giàu lòng thương xót.

Hình ảnh người cha đã chết dần trong người con, kể từ khi nó cất bước ra đi, nhưng trái lại, hình ảnh người con ra đi lại sống dậy cách mãnh liệt hơn trong người cha. Ngày đêm cha già nhìn về nơi xa xăm, nơi ấy có người con yêu của ông đang sống thế nào. Ông không hiện diện bằng thân xác thể lý, nhưng trong trái tim của ông, người con luôn trong lòng ông. Ông vẫn luôn đồng hành và mong ngóng từng ngày được nhìn thấy hình hài người con. Với kinh nghiệm tuổi đời và trải nghiệm, ông biết chắc với khả năng và tính cách của đứa con sẽ khó lòng mà chống trả lại cuộc sống đầy khắc nghiệt này. Vì thế niềm hy vọng nơi ông bừng sáng, ông đã chuẩn bị mọi thứ cho ngày người con trở về. Trong lòng ông không có hận thù, không có ghen ghét, không có từ bỏ người con, nhưng trong

lòng ông chỉ có tình thương, chỉ có lòng tha thứ vô hạn. Những điều này đã diễn tả qua gương mặt và cách hành xử của ông khi thấy người con thất thủ trở về.

Hình ảnh này, diễn tả phần nào nhỏ bé về lòng từ bi, thương xót của Thiên Chúa.

Đời sống con người trần gian này cũng đối diện với những khó khăn. Họ vừa đóng vai người con, vừa đóng vai người cha. Những khó khăn này không chỉ là khó khăn vật chất, nhưng còn gồm những khó khăn thiêng liêng, cả về đức tin.

Khó khăn vật chất, chúng ta có thể tìm nguyên nhân và khắc phục. Bên cạnh đó, cũng cần có những bàn tay chia sẻ ít nhiều để vực lên một hoàn cảnh đau thương. Vì thế, việc làm theo lời tin mừng kêu gọi cần phải thực tế hơn, cụ thể hơn.

Khó khăn vật chất có thể là nguyên nhân dẫn đến khó khăn thiêng liêng. Hoàn cảnh gia đình túng quẫn nên nảy sinh ra những suy nghĩ tiêu cực, bất mãn,... từ đó khó chịu với những người xung quanh, gây ra những rạn nứt ngay trong chính gia đình mình, rồi lan ra xã hội cũng như giáo hội.

Vì quá tin vào vật chất, vì tự mãn với những thành tựu và những gì mình đang sở hữu, họ loại bỏ Thiên Chúa ra khỏi cuộc sống và sống như không có Thiên Chúa, không có đức tin, nhưng lúc nào đó, những thứ đó không còn nữa, họ lại quay qua than trách Thiên Chúa, bất mãn và từ chối cả đức tin.

Trong mọi hoàn cảnh, chỉ khi nào mỗi chúng ta biết sám hối, biết nhìn ra chính mình thì những khó khăn đó cũng được hóa giải. Chúa không hiện diện bằng thân xác thể lý nhưng Người hiện diện thiêng liêng, hiện diện nơi anh chị em xung quanh. Sự hiện diện này sẽ củng cố đức tin và tăng thêm sức mạnh cho con người chúng ta.

Chúng ta gặp khó khăn, gia đình trong hoàn cảnh khó khăn, Thiên Chúa càng yêu thương hơn. Bởi Người đến thế trần là nhằm mục đích đó. Cứu vớt tất cả mọi người và nói cho mọi người biết Thiên Chúa giàu lòng xót thương.

HÃY ĐẾN VỚI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Thương Xót
Tại Gx. Suối Cát – hạt Xuân Lộc, thứ Sáu, ngày 04/01/2019
(*thứ Sáu sau bát nhật Giáng Sinh*)

THÁNH GIA, MỘT GIA ĐÌNH NGHÈO

Chương trình buổi chiều :

- 13g30': Đón tiếp, Hôn thánh tích
- 14g00': khai mạc _ lần chuỗi Mân Côi (5 sự Vui)
Lần chuỗi kính LCTX
- 14g50': Giải lao
- 15g00': Bài chia sẻ của Đức Cha giáo phận
- 15g45': Giải lao – chuẩn bị Thánh lễ
- 16g00': Thánh lễ

Kiệu tượng LCTX

Kết thúc – ra về.

Ban Tổ Chức xin trân trọng kính mời

CỘNG ĐOÀN

Cố gắng và mau chân tiến về Gx. Suối Cát, Hạt Xuân Lộc tham dự buổi sinh hoạt theo định kì này.

Hãy cảm nghiệm và loan báo Lòng Thương Xót của Chúa cho anh chị em.

Nhờ sức mạnh của LÒNG THƯƠNG XÓT, chúng ta can đảm đến với anh chị em đang gặp khó khăn, đến với gia đình nghèo để trao ban Lòng Thương Xót.

Kính chúc quý vị sống đầy tràn ơn Chúa trong Lòng Thương Xót Chúa Giêsu.

LM. Mart. Hoàng - Xuân Lộc.

DIỄN ĐÀN**THÁNH MARIA ĐỨC MẸ CHÚA TRỜI**

Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ

Tám ngày sau lễ sinh nhật của Đức Giêsu Chúa chúng ta, Giáo hội mời gọi con cái mình cử hành lễ Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa với tất cả lòng kính trọng và biết ơn, vì nhờ Mẹ, Đấng Cứu Thế đã sinh ra cho chúng ta.

**Đức Maria Mẹ của Lòng Thương Xót**

Không có gì lạ, khi có người đặt câu hỏi: chúng ta có nên gọi Đức Trinh Nữ Maria là Mẹ Thiên Chúa không? Vì nếu Chúa Giêsu Kitô là Thiên Chúa, thì chẳng lẽ Đức Maria, Đấng đã hạ sinh Chúa Giêsu lại không phải là Mẹ Thiên Chúa? [...]

Ngôi Lời Thiên Chúa đã làm người, có hồn có xác. Thánh Công đồng Nicêa dạy, chính Con duy nhất của Thiên Chúa, sinh bởi Đức Chúa Cha, đồng bản thể với Chúa Cha, nhờ Người mà muôn vật được tạo thành, và tất cả tồn tại trong Người, vì loài người chúng ta và để cứu độ chúng ta, Người đã từ trời xuống thế, nhập thế, làm người, chịu chết, đã sống lại, và Người sẽ lại đến trong vinh quang để phán xét; Công đồng tuyên phán: chỉ có Chúa Giêsu Kitô là Ngôi Lời Thiên Chúa, sinh bởi Đức Chúa Cha, giống Chúa Cha. Người là Thiên Chúa bởi Thiên Chúa, ánh sáng bởi ánh sáng, được sinh ra mà không phải được tạo thành, đồng bản thể với Đức Chúa Cha... Nên Đức Maria vừa được gọi là Mẹ Chúa Kitô, và Mẹ Thiên Chúa nữa.

Đức Maria đã được các giáo phụ ca ngợi, đặc biệt là thánh Ambrôsiô thành Milan (thế kỷ IV) khi nói: "*Đức Maria là Đền Thờ của Thiên Chúa chứ không phải Thiên Chúa của Đền Thờ*". Thánh Ignatiô thành Antiokia (+ 110) là người đầu tiên nêu tên Đức Maria sau các sách Tin Mừng: "*Chúa chúng ta là Đức Giêsu Kitô đã được Đức Maria cứu mang trong lòng theo nhiệm vụ cứu độ*" và "*Đức Giêsu cũng được sinh ra bởi Đức Maria và bởi Thiên Chúa*".

Tại Đông phương, kể từ năm 350, người ta đã gán cho Đức Maria tước hiệu là "*Mẹ Thiên Chúa*", tuyên dương Mẹ là "*Mẹ của Ngôi Lời Nhập Thể*". Như thánh Grégoire de Nazianze (330 – 390) đã viết: "*Đức Kitô sinh bởi một Trinh Nữ, người nữ ấy là Mẹ Chúa Kitô*".

Vì thế, nếu Chúa Giêsu là Lòng Thương Xót của Chúa Cha, sinh bởi Đức Maria, thì chúng ta cũng có thể gọi mà không sợ sai lầm rằng: Đức Maria là Mẹ của Lòng Thương Xót.

Ngày cầu cho hòa bình

Ngày đầu năm mới, Giáo hội cử hành lễ Đức Maria Rất Thánh, Mẹ Thiên Chúa, Mẹ của Lòng Thương Xót với niềm hân hoan vui vẻ, và cầu nguyện cho thế giới được hòa bình. Cả hai sự kiện này cùng diễn ra khi chúng ta đang cử hành lễ Chúa Kitô, Con Thiên Chúa, Vua Thái Bình (Is 9, 5) sinh bởi Đức Trinh Nữ Maria, Hòa Bình đích thực của chúng ta! Để cầu chúc cho nhau, chúng ta mượn lời sách Dân Số: "*Nguyện Đức Chúa ghé mắt nhìn và ban bình an cho anh chị em*" (x. Ds 6, 26). Còn món quà nào cao quý hơn là chính Con Thiên Chúa, Đấng là Hoàng Tử Bình An được Chúa Cha ban tặng cho chúng ta. Hòa bình là món quà Thiên Chúa ủy thác cho con người. Vì lòng thương xót, Thiên Chúa đã "*ban Người Con duy nhất của Ngài*" cho nhân loại (Ga 3, 16). Thiên Chúa đã nhận lấy dung mạo của một con người và Thiên Chúa tỏ dung mạo thương xót của Ngài trong Người Con của Đức Trinh Nữ Maria, đến đem bình an cho nhân thế.

Thế giới hiện nay, con người ngày càng trở nên vô cảm, không dẫn thân và khép kín. Hòa bình bị đe dọa bởi sự thờ ơ trên mọi bình diện của cuộc sống. Con người bị đầu độc bởi các chủ nghĩa tiêu thụ và khoái lạc, bởi sự giàu có và xa hoa, bởi thói tự cao tự đại, con người thường quá tàn nhẫn với nhau, loại trừ nhau bằng nhiều cách

Vì muốn mang đến cho nhân loại tình yêu, bình an và hạnh phúc. Thiên Chúa tự trở nên Hải Nhi bé bỏng, giống một em bé sơ sinh. Chính trong sự nhỏ bé, thơ ngây, khiêm nhường và tha thứ ấy, Thiên Chúa đã biểu lộ sức mạnh vô biên. Đó là sức mạnh của Lòng Thương Xót.

Lòng Thương Xót sinh ra được bọc trong khăn vải, đặt nằm trong máng cỏ, với ánh mắt ngây thơ, tâm hồn trong trắng, đang giang rộng vòng tay, ở giữa các mục đồng và đoàn súc vật, một khung cảnh hòa bình. Cho thấy con người sống hài hoà với Thiên Chúa, với thiên nhiên vạn vật và với nhau. Mang đến cho nhân loại một kỷ nguyên hòa bình. Lòng Thương Xót là phương thuốc chữa lành vết thương. Là nhịp cầu xây dựng tình người. Là phương án cho thế giới mới bạo lực, chiến tranh và khủng bố. Lòng Thương Xót nhập thể mang lại cho thế giới sự bình an bất tận.

Quả thật, sẽ không có hoà bình nếu không có công lý, và sẽ không có hoà bình nếu không có sự tha thứ. Để xây dựng một thế giới hòa bình, chúng ta phải đánh bại sự thờ ơ: đó là vun trồng nền văn hóa liên đới và lòng thương xót. Vì thế, Đức Thánh Cha Phanxicô đã kêu gọi cộng đồng quốc tế thực hiện tình huynh đệ cả bên trong gia đình các quốc gia gồm ba điểm: thứ nhất, đừng lôi cuốn các dân tộc khác vào các xung khắc hay chiến tranh; thứ hai, xoá bỏ nợ nần quốc tế cho các nước nghèo hơn và tạo thuận tiện cho một việc quản trị có thể chịu đựng nổi; và thứ ba, áp dụng các đường lối chính trị cộng tác tôn trọng các giá trị của các dân tộc địa phương, và không làm tổn hại quyền của các trẻ em được sinh vào cuộc sống (x. Sứ điệp Hòa Bình 2016).

Các kitô hữu cũng được mời gọi kiến tạo hòa bình bằng cách, khiến cho tình yêu, sự cảm thông, lòng thương xót và tình liên đới biến thành một chương trình đích thật của cuộc sống, một kiểu hành xử trong các tương quan với nhau, nghĩa là thương xót như Thiên Chúa Cha, cải thiện môi trường sống, bắt đầu từ gia đình mình, hàng xóm đến nơi làm việc của mình (x. Lc 6, 36).

Lạy Chúa Giêsu, Hoàng Tử Bình An ban cho thế giới được hòa bình và hòa hợp giữa các dân tộc.

Nữ Vương Bình An, cầu cho chúng con. Amen.

Tài liệu Học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuongxotgp@yahoo.com

Xin dùng chữ Unicode

KHÁT KHAO VÀ NHẠY BÉN SẼ ĐƯỢC GẶP CHÚA

Tu sĩ Jos. Vinc. Ngọc Biển, S.S.P.

Lễ Giáng Sinh đã đem lại cho chúng ta niềm vui mừng khôn xiết, bởi vì qua biến cố Đức Giêsu Nhập Thể và Giáng Sinh, Thiên Chúa đã tự hạ để cho con người được nâng lên, tức là Thiên Chúa đã làm người để con người được làm con Thiên Chúa. Vì thế, niềm vui của chúng ta chính là được giao hòa, liên đới và ngay cả đụng chạm tới Thiên Chúa qua Người Con Chí Ái của Người, điều mà trước đó không ai dám nghĩ tới.



Tuy nhiên, niềm vui ấy không chỉ dành riêng cho chúng ta, mà là cho hết mọi người, mọi nơi và mọi thời.

Mặc khải này được thể hiện rõ trong phụng vụ lễ Hiển Linh hôm nay.

1.Ơn cứu độ phổ quát

Khi nói đến lễ Hiển Linh, chúng ta hiểu ngay ý nghĩa thần học của nó, đó là lễ Chúa Tỏ Mình. Vì thế, phụng vụ ngày nay hướng chiều về tên gọi Hiển Linh hơn là Ba Vua như trước kia.

Khi Thiên Chúa mặc khải cho các Đạo Sĩ qua ánh sao lạ và dẫn đường đến kính viếng Hài Nhi Giêsu, Thiên Chúa muốn cho mọi người đi vào mối tương quan cứu độ, chứ không chỉ dành riêng cho một nhóm người hay một dân tộc nào, mà là cho muôn dân. Việc Thiên Chúa tỏ mình ra cho các Đạo Sĩ đã phá tan não trạng độc tôn đặc lợi của dân tộc Dothái. Biến cố này cũng loan báo cho mọi người thấy rằng: ơn cứu độ không bị giới hạn bởi chủng tộc, màu da, sắc áo, hay tiếng nói.... Không! Thiên Chúa đã vượt lên trên tất cả, để lòng thương xót và ơn cứu độ của Ngài đến với muôn người.

Khi hiểu Lễ Hiển Linh là Lễ Chúa Tỏ Mình ra cho dân ngoại, sẽ giúp cho chúng ta hiểu rằng: tất cả những ai khao khát và sẵn sàng mở rộng tâm hồn để đón nhận Tin Mừng cứu độ, thì họ cũng được

nên đồng thừa tự, cùng một thân thể và cùng thông phần với lời hứa của Thiên Chúa trong Đức Giêsu Kitô (x. Ep 3, 6).

Chính sự khao khát ơn cứu độ đến da diết, nên khi Ánh Sao của Thiên Chúa xuất hiện trên bầu trời, các nhà Đạo Sĩ ngày đêm miệt mài nghiên cứu và đã tìm ra chân lý, đó là sự xuất hiện của Vị Vua người Israel mới sinh. Khi đã xác quyết như vậy, các ngài đã để lại sau lưng danh vọng, quyền bính, giàu sang và đã lên đường với tinh thần hy sinh..., để mong cho được gặp Hài Nhi Giêsu.

Như vậy, ta có thể nhận định: Ánh Sao của Thiên Chúa đã có một chỗ đứng đặc biệt trong tâm hồn của các Đạo Sĩ. Nói cách khác, Ánh Sao của Chúa đã tương hợp được với tâm hồn của các ngài. Vì thế, các ngài đã không ngần ngại lên đường để diện kiến Đấng là nguồn Ánh Sáng, là Chúa các chúa, Vua các vua.

Sự lựa chọn này đã đi ngược hoàn toàn với lối sống và lựa chọn của vua Hêrôđê.

Lẽ ra vua Hêrôđê phải là người am hiểu và mau mắn đón nhận Tin Mừng cứu độ này trước hết, bởi vì một phần do trách nhiệm, một phần do khoảng cách địa lý quá gần gũi, hơn nữa, ông là người Dothái, nên những điều đã nói về Đức Giêsu được tiên báo trong Kinh Thánh, ông cũng nắm trong lòng bàn tay!

Tuy nhiên, khác với các Đạo Sĩ, Hêrôđê đã khước từ Ánh Sáng, chối bỏ Ánh Sáng và chuộng cho mình bóng tối của sự ích kỷ, kiêu ngạo, tự phụ... Vì thế, thật đúng với lời nhận định của thánh Gioan trong Tin Mừng thứ 4, ngài viết: "*Người đã đến nhà mình, nhưng người nhà chẳng chịu đón nhận*" (Ga 1, 11). Quả thật, từ vua Hêrôđê đến các vị lãnh đạo tôn giáo thời bấy giờ, không phải họ không biết Đức Giêsu hay không khao khát kiếm tìm Ngài. Tuy nhiên, động lực và mục đích của họ hoàn toàn khác nhau. Điều này đã thấy rõ trong Kinh Thánh!

Còn chúng ta ngày hôm nay đi tìm Chúa như thế nào?

2. Chúng ta đi tìm Chúa với mục đích gì?

Có lẽ trong cộng đoàn đang hiện diện nơi đây, không ai lại không một lần hay có khi rất rất nhiều lần lên đường đi tìm Chúa! Tuy nhiên, cũng biết bao lần chúng ta đi tìm mà không gặp, gõ mà



không thấy, nên chẳng lạ gì khi vẫn còn đó biết bao nhiêu người cứ "lơ lơ lửng lửng"; "chân không đạp đất, đầu không đội trời...!".

Tại sao vậy? Thừa đơn giản, đó là chúng ta đi tìm Chúa theo kiểu gặp chẳng hay chớ, gặp cũng được, không gặp cũng chẳng sao, tìm cho có, tìm theo phong trào hay hiệu ứng đám đông.

Hoặc đôi khi chúng ta đi tìm Chúa với một tâm hồn ngổn ngang, đủ mọi thứ, nào là: ghen ghét, ích kỷ, kiêu ngạo và thực dụng.... Vì thế, việc không gặp được Chúa là chuyện bình thường, bởi lẽ Người không ở những nơi đó.

Chúng ta cũng có thể đã đi tìm Chúa với một tâm hồn trống rỗng, hoang vu, không định hướng và cũng chẳng ý thức. Vì thế, những dấu chỉ và biến cố vẫn thường xảy ra, nhưng nó đến rồi lại đi mà chẳng hề đọng lại nơi tâm hồn chúng ta là mấy nếu không muốn nói như "nước đổ đầu vịt" hay "nước đổ lá khoai!". Vì thế, chúng ta đã bỏ lỡ biết bao cơ hội yêu thương mà Thiên Chúa vẫn hằng ngày dành cho ta.

Như vậy, muốn gặp được Chúa, chúng ta phải có tâm tình như ba nhà Đạo Sĩ, đó là:

Trước tiên, nhạy bén với các dấu chỉ và cần có một đức tin mạnh mẽ khi đã khám phá ra ý định của Thiên Chúa và mau mắn thi hành.

Thứ đến: cần có một tâm hồn khao khát cháy bỏng để mong sao cho được gặp Chúa. Phải chấp nhận một cuộc lên đường và sẵn sàng để lại biết bao kế hoạch, dự phóng..., chấp nhận hy sinh và khó khăn.

Cuối cùng, đến với Thiên Chúa bằng một tâm hồn khiêm nhường như các Đạo Sĩ. Các ngài lên đường để đi tìm Hài Nhi mới sinh, gặp được rồi, họ đã phủ phục tôn thờ trong sự khiêm tốn cũng như thể hiện lòng mến qua việc dâng tiến Hài Nhi những báu vật.

Trên đây chính là những con đường tâm linh của các Đạo Sĩ được hòa quyện vào với con đường vật lý trên hành trình đi tìm Chúa. Thấy được sự khao khát và mong mỏi ơn cứu độ, nên Thiên Chúa đã ân thưởng các ngài và đã cho các ngài được toại nguyện.

3. Sứ điệp Lời Chúa



Bài học được rút ra từ sứ điệp Lời Chúa rất phong phú. Tuy nhiên, hình ảnh ngôi sao lạ dẫn đường đóng vai trò rất quan trọng trong hành trình đi tìm Chúa của các Đạo Sĩ. Nhờ ánh sao dẫn lối soi đường mà các Đạo Sĩ đã gặp được Đức Giêsu là nguồn ơn cứu độ.

Vì thế, thiết nghĩ hơn bao giờ hết, mỗi người chúng ta cũng hãy trở thành ánh sao soi đường cho người khác đến gặp Thiên Chúa để họ cũng được cứu độ.

Thật vậy:

Nếu là vợ chồng, chúng ta được mời gọi trở nên ánh sáng của sự thủy chung, yêu thương, để đẩy lui bóng tối của sự thất tín và bội ước quên thề.

Nếu là cha mẹ, chúng ta được mời gọi trở thành ánh sao gương mẫu, trách nhiệm trong việc giáo dục nhân bản cũng như đời sống đạo đức, thiêng liêng, để đẩy lui bóng đêm của sự vô trách nhiệm, và gương mù gương xấu.

Nếu là con cái, chúng ta được mời gọi trở nên ánh sao của sự vâng phục, chu toàn bổn phận với gia đình, bố mẹ và người trên..., để đẩy lui bóng đêm của sự lêu lổng, ăn chơi, trác táng.

Với hàng xóm láng giềng, chúng ta được mời gọi trở thành ánh sao của sự liên đới, cảm thông, bác ái và yêu thương, để đẩy lui bóng đêm của sự dửng dưng, vô cảm.

Như vậy, một khi mọi người trong gia đình đều ý thức về đời sống chứng tá qua việc nêu gương sáng cho những người xung quanh, thì chắc chắn gia đình của chúng ta sẽ trở nên như một ánh sao lạ, qua đó, người khác sẽ nhận ra sự hiện diện đầy yêu thương của Thiên Chúa. Và một cách gián tiếp, chúng ta cũng sẽ trở thành ánh sao soi sáng và dẫn đưa nhiều người khác về với Chúa ngang qua đời sống đạo hạnh của mỗi người.

Lạy Chúa Giêsu, hôm nay, Chúa tỏ mình ra cho các Đạo Sĩ để mặc khải ơn cứu độ cho muôn dân. Xin Chúa ban cho chúng con biết noi gương các Đạo Sĩ, đó là luôn nhạy bén với ơn Chúa và sẵn sàng từ bỏ mọi sự để lên đường tìm gặp Chúa. Amen.



CON CÁI SỐNG LÒNG THƯƠNG XÓT VỚI CHA MẸ

(Vâng lời, tôn kính và chăm sóc cha mẹ khi về già)

Lm. Vinhson Trần Đình Hòa.

Đặc trách CD LCTX hạt Xuyên Mộc, GP Bà Rịa

*"Công cha như núi Thái Sơn,
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra,
Một lòng thờ mẹ kính cha,
Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con".*

Bốn câu ca dao bất hủ ở trên đã nói lên bốn phận người làm con là phải giữ tròn đạo hiếu. Đây là nét son của truyền thống dân tộc Việt Nam. Đạo hiếu ấy không đi ngoài mạc khải của Thiên Chúa. Thiên Chúa muốn chúng ta yêu thương mọi người như chính Chúa đã yêu thương chúng ta (x.Ga 15, 12). Riêng đối với ông bà, cha mẹ là những đấng có công sinh thành dưỡng dục, phận làm con được lời Chúa mời gọi thể hiện lòng thương xót tổ tiên ông bà cha mẹ của mình một cách đặc biệt hơn.

1. Con cái thể hiện đời sống vâng lời cha mẹ.

Trong những hành vi biểu lộ lòng hiếu kính cha mẹ, hành vi vâng lời của con cái đối với cha mẹ là hành vi rất đẹp xét về nhân văn, là hành vi thể hiện lòng thương xót của con cái với cha mẹ và cũng là hành vi lương thiện, hợp với đạo lý của con người và mạc khải của Thiên Chúa.

Chúa Giêsu là gương mẫu về đức vâng phục cho các người con trong gia đình. Dù là Con Thiên Chúa và là Thiên Chúa thật, khi mang thân phận con người, Chúa Giêsu đã hoàn toàn vâng phục Đức Maria và thánh Giuse trong gia đình Nagiarét. Thánh Luca ghi lại đời sống vâng phục của Chúa Giêsu như sau: *"Người đi xuống cùng với cha mẹ, trở về Na-da-rét và hằng vâng phục các ngài. Riêng mẹ Người thì hằng ghi nhớ tất cả những điều ấy trong lòng"* (Lc 2, 51).

Không chỉ sống đời vâng phục cha mẹ, Chúa Giêsu mong muốn tất cả những người làm con cần sống điều răn hiếu thảo này cũng nhấn mạnh về 'điều răn này của Thiên Chúa' (Mc 7, 8-13). Thánh tông đồ Phaolô cũng dạy: *"Kể làm con, hãy vâng lời cha mẹ, theo tinh thần của Chúa, vì đó là điều phải đạo". "Hãy tôn kính cha mẹ".* Đó là điều răn thứ nhất có kèm theo lời hứa: *"để người được hạnh phúc và hưởng thọ trên mặt đất này"* (Ep 6, 13) (x. Đnl 5, 16).

Lòng hiếu thảo được bày tỏ qua sự ngoan ngoãn và vâng phục chân thành. *"Hỡi con, lệnh cha con truyền, hãy lo tuân giữ; lời mẹ con dạy, chớ bỏ ngoài tai... Những lời đó sẽ hướng dẫn con lúc con đi, sẽ giữ gìn con khi con nằm, sẽ cùng con chuyện trò khi con thức dậy"* (Cn 6, 20-22). *"Con khôn giữ lời cha nghiêm huấn, kẻ nhạo báng chẳng nghe lời sửa dạy"* (Cn 13, 1).

Bao lâu còn chung sống với cha mẹ, con cái phải tuân giữ mọi điều cha mẹ dạy, vì lợi ích của mình và của gia đình. *"Kể làm con hãy vâng lời cha mẹ trong mọi sự, vì đó là điều đẹp lòng Chúa"* (Cl 3, 20) (x. Ep 6, 1). Khi có những người chủ trương giữ những tập tục của tiền nhân mà quên bổn phận với cha mẹ, Đức Giêsu nhắc lại cho những người Pharisêu rằng việc bỏ rơi cha mẹ là trái với Luật của Thiên Chúa (Mc 7, 8-13). Mọi người chúng ta đều phải ý thức mình là con. Trong mỗi con người, cho dầu đã trở thành người lớn, hay cao niên, cho dầu đã làm cha làm mẹ, nếu như có mang một chức trách nào đó, thì bên dưới tất cả các vai trò ấy vẫn còn căn tính của người con. Tất cả chúng ta đều là con. Và điều này luôn dẫn ta trở lại với sự thực, đó là sự sống không phải là cái chúng ta đã trao ban nhưng là cái chúng ta đã được lãnh nhận. Tặng phẩm sự sống vĩ đại là món quà đầu tiên chúng ta đã nhận được¹⁰. (x.AL 188)

Con cái đòi buộc phải thảo kính cha mẹ (x.Xh 20, 12). Sau những điều răn mến Chúa, Thiên Chúa mời gọi những người con yêu mến cha mẹ, ông bà tổ tiên. Điều này cho thấy hành vi thảo kính cha mẹ là hành vi thánh thiêng, một điều gì đó thần linh, một cái gì đó thuộc cội rễ của mọi hình thức tôn kính khác giữa loài người với nhau. Mỗi liên kết đạo đức giữa các thế hệ là một bảo đảm cho

¹⁰ HG (18.3.2015): *L'Osservatore Romano*, 19.3.2015, tr. 8.



tương lai, và là bảo đảm cho một lịch sử thật sự nhân bản. Một xã hội mà trong đó con cái không tôn kính cha mẹ là một xã hội không đáng kính. Đó là một xã hội sẽ gồm toàn những người trẻ cằn cỗi và tham lam"¹¹. (x.AL 189)

2. Con cái thể hiện đời sống tôn kính cha mẹ.



Theo lẽ thường, hợp với khát vọng chính đáng của con người, chúng ta thường thể hiện lòng biết ơn với những người làm ơn cho mình. Cha mẹ, ông bà là những vị ân nhân lớn nhất của những người con. Cha

mẹ không những có công sinh thành dưỡng dục, mà còn có công dạy cho chúng ta biết Thiên Chúa và giúp cho chúng ta trở nên con của Chúa. Chúng ta cũng phải biết ơn cha mẹ không những vì công ơn của các ngài mà còn tôn kính các ngài, vì đây là điều mà chính Thiên Chúa mời gọi.

Lời Chúa nhắc nhở những người con: *"Người hãy trọng kính cha mẹ để được sống lâu trên đất mà Đức Chúa, Thiên Chúa của người, ban cho người"* (Xh 20, 12; Đnl 5, 16). Ai tôn trọng điều này, ngoài những lợi ích thiêng liêng, còn nhận được những lợi ích trần thế là an bình và thịnh vượng. Ngược lại, vi phạm điều răn này sẽ gây nhiều thiệt hại lớn cho cộng đoàn và cho cá nhân. Tình phụ tử của Thiên Chúa là nguồn mạch của tình phụ tử nơi loài người (x.Ep 3, 14). Vinh dự của cha mẹ đặt trên nền tảng này. Lòng tôn kính của con cái còn vị thành niên hay đã trưởng thành, phát sinh từ lòng yêu mến tự nhiên liên kết chúng với cha mẹ (x.Pr 1, 8; Tb 4, 3-4). Chính luật Chúa đòi hỏi lòng tôn kính ấy (x.Xh 20, 12).

Lòng tôn kính của con cái đối với cha mẹ phát xuất từ sự biết ơn đối với những người đã cho chúng được sống và nhờ tình yêu và công lao của họ, giúp chúng lớn lên về tầm vóc, khôn ngoan và ân sủng. *"Hãy hết lòng tôn kính cha con, và đừng quên ơn mẹ đã mang nặng đẻ đau. Hãy luôn nhớ công ơn dưỡng dục sinh thành,*

¹¹ HG (11.01.2015): *L'Osservatore Romano*, 12.02.2015, tr. 8.

công ơn ấy con lấy chi đáp đền cho cân xứng”? (Hc 7, 27-28). Lòng tôn kính ấy thể hiện cách sống hợp với luân thường đạo lý của con người. Quả vậy, chúng ta thể hiện lòng thương xót với rất nhiều người nhưng lại thiếu tôn kính với cha mẹ là những đấng có công sinh thành dưỡng dục với mình thì thật là vô lý và thiếu sự thuyết phục. Vì thế, lòng tôn kính cha mẹ là cơ sở căn bản để chúng ta xây dựng lòng thương xót với hết mọi người.

Lòng tôn kính của con cái đối với cha mẹ không chỉ được thể hiện trong những ngày sống chung, những ngày đang trong vòng tay yêu thương của cha mẹ mà được thể hiện cho đến hết đời người. Khi trưởng thành, con cái vẫn phải tôn kính cha mẹ, biết đón trước ý muốn của các ngài, sẵn sàng bàn hỏi và chấp nhận những lời khuyên cáo đúng đắn của cha mẹ. Khi không còn chung sống với cha mẹ, con cái vẫn phải tôn kính, vì lòng tôn kính này bắt nguồn từ sự kính sợ Thiên Chúa, một trong bảy ơn Chúa Thánh Thần.

Lòng tôn kính của con cái đối với cha mẹ không chỉ lúc cha mẹ còn trẻ, còn khỏe nhưng ngay khi cha mẹ già nua. Khi cha mẹ còn quyền thế, còn trẻ, con cái tôn kính cha mẹ là điều không khó, tuy nhiên, khi cha mẹ già yếu và lú lẫn, con cái thể hiện lòng thương xót với cha mẹ quả là một thử thách lớn lao. Chúng ta hãy nghe lời giáo huấn của vị cha chung: *"Hội thánh không thể và không muốn đi theo một tâm thức vô cảm, hay dửng dưng và khinh miệt, đối với tuổi già. Chúng ta phải đánh động cảm thức tập thể về lòng biết ơn, quý trọng, hiếu khách, làm cho những người cao niên cảm thấy mình là một thành phần sống động trong cộng đoàn. Người cao niên là những người nam và người nữ, là những người cha và người mẹ, đã từng đi trước chúng ta trên cùng một con đường, sống trong cùng một ngôi nhà của chúng ta, chiến đấu trong cùng một cuộc chiến hằng ngày của chúng ta hầu mưu tìm một cuộc sống xứng đáng¹². Bởi thế, "như tôi muốn một Hội thánh thách thức nền văn hóa đào thải bởi một niềm vui tràn trề qua vòng tay mới mẻ ôm chặt giữa người trẻ và người già!¹³*

(còn tiếp 1 kỳ)

¹² HG (4.3.2015): *L'Osservatore Romano*, 5.3.2015, tr. 8.

¹³ HG (11.3.2015): *L'Osservatore Romano*, 12 .3.2015, tr. 8.



GIA ĐÌNH KHÓ KHĂN

Maria Mỹ Ánh, CĐLCTX Gx Hòa Bình

1Cr 13, 1-3

(13, 4) “Đức Mến thì nhẫn nhục, hiền hậu, không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc”. (13, 5) “Không làm điều bất chính, không tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù”. (13, 6) “Không mừng khi thấy sự gian ác, nhưng vui khi thấy sự chân thật”. (13, 7) “Đức Mến tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, chịu đựng tất cả”.

Có rất nhiều bài đọc cho đám cưới, nhưng gia đình tôi chọn bài đọc này cho lễ gia tiên, cùng với gia đình sui gia trước khi đưa các con ra nhà thờ làm lễ cưới. Thánh Phaolô ca tụng Đức Mến trong thư thứ nhất gửi tín hữu Corinto. Có Đức Mến thì mọi sự sẽ qua, tuy không dễ dàng, nhưng chắc chắn sóng gió sẽ tan.

Năm 2018-2019, năm cuối cùng Giáo Hội Việt Nam tập trung cho chủ đề Mục vụ gia đình, với điểm nhấn là đồng hành với các gia đình gặp khó khăn. Gia đình nào không gặp khó khăn?

Giàu hay nghèo, trí thức hay dân giã, lãnh đạo hay thường dân... đều có khó khăn, có thể không giống nhau, nhưng tự căn đều gặp những bất đồng, mâu thuẫn giữa vợ chồng, con cái với cha mẹ, mẹ chồng nàng dâu và những chàng rể không ưa gì mẹ vợ... nhưng sâu sắc và dai dẳng nhất có lẽ là sự bất đồng giữa hai vợ chồng, để đưa đến đổ vỡ, ly dị. Trước khi đến với nhau, tất cả đều tuyệt vời, có câu chuyện vui anh chàng nhắn tin cho người yêu: Anh chỉ cần thấy em mỗi ngày một phút là anh vui rồi. Khi về ở với nhau 10 năm, 20 năm... thì câu anh ta nói cứ mãi còn nguyên giá trị, nên anh ta quyết không về nhà để chỉ còn có thể gặp mặt cô vợ một phút mỗi ngày thôi, vì anh không chịu nổi sự cau có, căng thẳng của cô...

Gia đình nghèo có cái khó khăn của vật chất, túng bần quá thường đưa con người đến nghĩ quẩn, không thể phát huy được điều gì ngoài làm sao cho có tiền để lo cho gia đình, không quan tâm đến vấn đề tình cảm với những người xung quanh, nên gia đình không những thiếu tiền, thiếu mọi phương diện, còn thiếu cả tình cảm dành cho nhau. Có khi quản trí quá ông chồng lao vào

rượu chè, mượn rượu giải sầu, và trong cơn say ông đổ tất cả sự thất bại, cay cú vào vợ con bằng những trận đòn thừa sống thiếu chết, chẳng lo làm ăn gì, người cha này đã vô tình đẩy những đứa con vào bóng tối, ở đó đây dấy những tệ nạn, nhấn chìm những đứa trẻ vào tội lỗi, thì gia đình này chỉ còn sự bế tắc, chẳng còn gì... "cái khó bó cái khôn". Nhưng có những gia đình họ không có nhiều tiền bạc, nhưng họ có nhiều niềm vui, vợ chồng luôn quan tâm giúp đỡ nhau, vì con cái ngoan ngoãn, học hành chăm chỉ, biết thương cha mẹ tảo tần nuôi mình khôn lớn, biết phụ giúp gia đình, nên gia đình ấy vẫn êm ấm, no đủ, họ có Đức Mến trong gia đình, Đức Mến chi phối mọi suy nghĩ của họ và giúp họ vượt qua bao sóng gió vùi dập, bởi nỗi lo quá lớn là cơm áo gạo tiền.

Gia đình giàu có, địa vị cao, cha mẹ làm lớn có gặp khó khăn không? Vẫn có rất nhiều. Cái họ thiếu là thời gian dành cho nhau, sự quan tâm, chăm sóc, yêu thương... không có nhiều vì họ ít ở nhà, những hợp đồng béo bở ở quán bar, bàn nhậu đem về cho họ những lợi nhuận khủng, họ phải chạy theo nó để có thể đem về cho gia đình nhiều hơn nữa để mua thêm nhà, thêm đất, thêm một khoản khá khá trong ngân hàng cho con sau này có vốn làm ăn. Thế là họ đi suốt, cả gia đình bị cuốn vào guồng máy của vật chất ấy. Còn tìm đâu ra ở gia đình này Đức Mến nữa? những đứa trẻ đầy đủ vật chất nhưng thiếu yêu thương, chăm sóc, quan tâm của cha mẹ, nên chảnh mắng việc học hành, ăn chơi hút xách, cá độ đá banh... thì tài sản cha mẹ để lại liệu có còn không? Có lẽ cả thế giới đều ngưỡng mộ "Bà Đầm Thép" Thatcher - nữ thủ tướng đầu tiên của nước Anh. Thời oanh liệt của bà thật đáng khâm phục. Nhưng khi từ giã chính trường, trở về nhà, bà còn gì? Không còn gì, con cái quay lưng lại với bà, thậm chí còn hận bà đã bỏ bê chúng, bỏ bê gia đình để theo sự nghiệp chính trị. Cho nên, có nhiều người cứ mãi đi làm việc thiện chỗ này, chỗ kia giống như bị nghiện, vì những lời có cánh mọi người dành cho, nên đi, đi mãi mà không biết gia đình mình đang lung lay, bão tố sắp cuốn đi tất cả vì thiếu bóng người phụ nữ ra vào trong căn bếp ấm cúng, có thể họ không nổi tiếng, không ai biết đến, nhưng đã cho gia đình những bữa cơm ngon, những buổi tối ấm áp bên nhau. Không phải ta không quan tâm đến người khác, không sẻ chia. Vì thực ra làm việc thiện là đang thực thi Đức Mến mà Chúa mong muốn. Nhưng gia đình là



trên hết, hãy dành toàn thời gian nếu có thể, các con cần bố, cần mẹ bên cạnh, vợ chồng cần có nhau. Chúa mời gọi chúng ta trong đời sống hôn nhân chứ không phải xã hội. Hãy để những người có trách nhiệm về vấn đề xã hội lo, ta là người góp phần vật chất. Hãy sẻ chia mọi thứ khi có thể trừ thời gian và tình yêu thương, chăm sóc dành cho gia đình. Tình yêu phải được nuôi dưỡng bằng sự quan tâm, chăm bẵm, dõi theo. Tình yêu có sẵn nhưng phải được dưỡng nuôi theo năm tháng thì mới lớn lên cùng với mặt trời. Tình yêu như hạt mầm gieo vào lòng đất, phải có đủ nước, đủ nắng, đủ sự chăm sóc mới nảy mầm, mới vươn lên.

“Just remember in the winter
Far beneath the bitter snows
Lies the seed that with the sun’s love
In the spring becomes the rose”

(Hãy nhớ rằng trong mùa Đông.

Sâu thẳm dưới những cơn tuyết giá buốt

Có hạt mầm đợi chờ tình yêu của nắng

Vào mùa Xuân sẽ lớn lên thành đóa hồng)

“Đức Mến tha thứ tất cả, chịu đựng tất cả”. Có người mẹ, người vợ nào mà không phải học câu này mỗi ngày để giữ lửa cho gia đình, để cùng nhau đi hết cuộc đời này?

Tình yêu gia đình phát xuất từ tình yêu cội nguồn là Thiên Chúa, nên hai vợ chồng mới đưa nhau tới nhà thờ tuyên thệ: Quyết giữ lòng chung thủy với nhau, khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan, khi mạnh khỏe cũng như lúc ốm đau... Khi bế tắc, gia đình sắp lâm nguy tan vỡ, họ không đưa nhau tới nhà thờ mà đưa nhau ra tòa. Họ gắn kết với nhau bởi một lời tuyên thệ trước mặt Chúa và bà con họ hàng hai bên, chứ không chỉ kí kết với nhau bởi một bản hợp đồng có bên A và bên B ở Phường, để rồi không thể cùng nhau đi đến hết cuộc đời này, họ đưa nhau tới Phường để xé “bản hợp đồng sống chung”, đường ai nấy đi, lối ai nấy rẽ... họ có biết đâu những đứa trẻ họ đã tạo nên sẽ đi về đâu? Người đàn ông vội vàng tìm một người mới, và lạnh lùng quên mất người đàn bà xưa cũ sống thế nào khi không còn mình bên cạnh! Họ chóng quên người cũ như chiếc áo họ đã mặc qua, đã từ lâu họ ném xuống đất làm chiếc giẻ chùi chân, họ vui đập không thương tiếc người đã có một

thời rất đẹp, họ trân trọng và yêu thương, người đã sinh cho họ những đứa con xinh xắn và ngoan hiền... con người khi họ phũ thì không khác gì ác quỷ!

Khó khăn khi gia đình không còn liên kết với Giáo Hội nữa. Người cha hoặc người mẹ không còn đến nhà thờ, những đứa con không được cha mẹ khuyến khích tới nhà thờ học giáo lý, tham gia sinh hoạt cộng đồng, họ cô đơn ngay trong Giáo xứ của mình, thì những đứa trẻ ấy sẽ tham gia vào một nhóm xã hội nào đấy, chẳng ai lường trước được tốt hay xấu, khi chúng thật sự xa rời khỏi vòng tay nhỏ bé của cha mẹ. Gia đình còn gặp khó khăn trong giao tiếp với những người xung quanh. Họ có không gian riêng kín cổng cao tường, họ hầu như không có lối xóm, bà con... khi gặp sự cố gì xảy ra cho gia đình, họ thật sự khó khăn khi giải quyết...

Giáo Hội đồng hành với những gia đình gặp khó khăn khi chúng ta liên kết với Giáo hội, điển hình là Giáo xứ nơi ta cư ngụ. Để từ đây Chúa có thể giúp họ một lối thoát, như đứa con hoang đàng không thể tìm thấy hơi ấm vòng tay cha nếu không quyết tâm trở về cùng cha. Anh ta sẽ được phục hồi quyền làm con khi ăn năn, thống hối. Đức mến tha thứ tất cả là thế!

Ngày 30.12.2018 này, lễ Thánh Gia, Giáo xứ Hòa Bình tổ chức kỉ niệm Hôn Phối cho các đôi vợ chồng từ 5 năm trở lên, với ước mong qua lễ kỉ niệm này, người trẻ hun đúc thêm TÌNH YÊU vào đời sống hôn nhân. Người lớn tuổi tạ ơn Chúa vì đã "dám" sống bên nhau đến con số tưởng chừng không tưởng! Trong các cuộc hôn nhân này, họ đã sử dụng Đức Mến không chỉ một lần mà mãi mãi.

Xin Chúa ban cho các gia đình đang gặp khó khăn cách này cách khác luôn hướng về Giáo hội. Nơi đây Chúa luôn tuôn đổ phúc lành, giúp họ vượt qua khó khăn. Chúa là Đấng không chỉ giúp họ xoay trở cánh buồm mà còn có khả năng ngăn cơn sóng dữ, giúp họ vượt qua mọi giông tố, cùng nắm tay nhau về bến bình yên.

Gia đình là niềm vui của tình yêu và hy vọng. Nơi ta trở về nghỉ ngơi sau những muộn phiền, lo lắng. Ta phải làm sao để gia đình là tổ ấm như gia đình Nazareth xưa, nơi dư tràn Đức Mến dành cho nhau.



Chuyện Giáng Sinh

Trần Thiên Thu

(chuyên ngữ từ FathersOfTheChurch.com)

(tiếp theo và hết)

Khi lễ hội này lan tràn khắp các nước mới gia nhập Kitô giáo ở Âu châu và Đông phương, người ta gom các phong tục ngoại giáo cổ xưa hơn và tạo cách hiểu mới. Lễ Giáng Sinh lan truyền tới đâu thì đều có vẻ mới nhưng vẫn quen thuộc với những người mới theo đạo. Có thể chính sự quen thuộc đó đã làm cho lễ Giáng Sinh được người ta yêu thích.

Khoảng năm 1100, lễ Giáng Sinh đã trở nên lễ quan trọng nhất trong năm. Suốt thời Trung cổ, lễ Giáng Sinh được cử hành ở khắp nơi với những cảnh đẹp lộng lẫy và niềm vui mừng. Người ta hát những bài ca giáng sinh mà họ thích; những đám rước nhộn nhịp qua các con đường nhỏ ở các thành phố thời Trung cổ; và bất kỳ nơi nào cũng tỏa mùi thơm từ những món ăn mừng lễ Giáng Sinh.

Tuy nhiên, với cuộc Cải cách Tin Lành, có những thay đổi về văn hóa. Họ hăng hái chống lại mọi sự lạm dụng trong Giáo hội, nhiều nhà cải cách đã nhắm vào lễ Giáng Sinh chỉ là một trong các lễ hội ngoại giáo. Theo nghĩa nào đó, dĩ nhiên họ đúng: Nhiều truyền thống có nguồn gốc ngoại giáo. Nhưng các phe chống lễ Giáng Sinh đã chỉ phê phán bằng "cái gốc" đáng lẽ họ phải phê bình bằng "hoa trái".

Khi những người theo Thanh giáo chiếm lĩnh ở Anh quốc, họ đã cấm lễ Giáng Sinh. Các cửa tiệm phải mở toang ra. Bất kỳ ai bị phát hiện một miếng bánh nào sẽ gặp rắc rối. Người Thanh giáo cho rằng các loại bánh khúc cây, bánh mận, và những bài hát giáng sinh tạo nên lễ Giáng Sinh truyền thống Anh quốc đều không là gì khác ngoài việc tôn sùng ngẫu tượng ngoại giáo, thế thì phải dẹp bỏ. Có một số người phản đối, thậm chí một số người còn sẵn sàng chết vì bảo vệ lễ Giáng Sinh, nên dân chúng vẫn theo truyền thống dùng lễ Giáng Sinh là ngày nghỉ – nhưng người Thanh giáo vẫn chiếm ưu thế, dù chỉ trong một thời gian ngắn.

Để phản kháng, người Thanh giáo ra lệnh rằng lễ Giáng Sinh phải là ngày ăn chay. Truyền thống này không bao giờ được tiếp nối. Để dằn nói rằng việc ăn chay không bao giờ được theo vì tính yếu đuối nhân loại – cuối cùng, người ta thích ăn mừng lễ hơn ăn chay vì tự nhiên như người ta thích vui hơn thích buồn. Nhưng Mùa Chay không bao giờ bị bỏ ra ngoài lịch. Các Kitô hữu tốt lành sẵn sàng chịu đựng sự từ bỏ mình khi thích hợp. Nhưng điều đó có vẻ không thích hợp với lễ Giáng Sinh.

Có điều người Thanh giáo không hiểu, và có điều nhiều người tốt vẫn không hiểu, đó là không có sự mâu thuẫn giữa việc tôn thờ Thiên Chúa và tận hưởng sự sáng tạo của Thiên Chúa. Không gì xấu để tận hưởng những điều tốt lành mà Thiên Chúa trao ban cho chúng ta. Phép lạ thứ nhất của Chúa Giêsu là hóa nước thành rượu – mà không chỉ là rượu thường, thánh Gioan tỉ mỉ cho biết đó là loại rượu hảo hạng. Rõ ràng Con Người có vị giác rất tốt theo nhân tính.

Một số các Kitô hữu sai lầm như Thanh giáo đều xấu hổ vì hiểu đức tin với niềm vui trần tục. Nhưng mầu nhiệm Chúa Giáng Sinh là mầu nhiệm Ngôi Lời làm người. Thánh Athanasiô nói rằng chữ “nhục thể” (xác thịt) là sự chính thống anh hùng vô địch khi những đám mây tà thuyết có vẻ đen tối nhất, “nhục thể không loại bỏ vinh quang của Ngôi Lời, tư tưởng còn xa hơn. Ngược lại, nhục thể được Thiên Chúa làm cho vinh quang”.

Một số các Giáo phụ gọi lễ Giáng Sinh là lễ Hóa Thân, theo nghĩa gốc tiếng Latin. Khi Thiên Chúa mặc xác phàm, chính nhục thể trở thành vật thánh, là điều được cử hành bằng hình ảnh, tượng và thiệp giáng sinh.

Thế kỷ VIII, một bè rối nổi lên trong Giáo hội và tự nhận là “Iconoclasts”, tiếng Hy Lạp nghĩa là “những người đập nát hình ảnh” (tức là phá ngẫu tượng). Họ cố gắng “thanh lọc” và “tâm linh hóa” đời sống Kitô giáo bằng cách xóa bỏ mọi biểu tượng về Chúa Giêsu, Đức Mẹ, và các thánh. Họ phá hủy mọi hình ảnh tôn giáo trong thời Đế quốc La Mã Đông phương, và họ chặt tay các Kitô hữu nào không loại bỏ các ảnh tượng. Họ nói rằng Thiên Chúa không thể được thể hiện qua ảnh tượng; ai làm vậy là thờ ngẫu tượng. Nhưng đây là cách mà Thánh Gioan thành Damascô trả lời họ: *“Thời xưa, Thiên Chúa không được thể hiện bằng bất kỳ cách*



nào. Nhưng ngày nay, vì Thiên Chúa đã mặc xác phàm và sống giữa chúng ta, tôi có thể biểu hiện điều nhìn thấy ở Thiên Chúa. Tôi không tôn thờ chất liệu, mà tôi tôn thờ Đấng tạo nên chất liệu và trở nên chất liệu vì tôi... Qua chất liệu, Ngài hoàn tất ơn cứu độ cho tôi”.

Nói cách khác, sự “hóa thân” làm thành nghệ thuật, và cũng là đồ thánh, cũng như điều đó làm cho cơ thể thành vật thánh. Các họa sĩ đã vẽ tranh giáng sinh qua nhiều thế kỷ mà không tạo ra ngẫu tượng. Cách thể hiện của họ là những bài Thánh Ca (hymns) ca tụng Thiên Chúa vô hình được làm thành hữu hình.

Nhìn vào bất kỳ tranh giáng sinh cổ điển nào đều có thể cảm nhận Thiên Chúa. Mỗi con vật trong hang đá là một thụ tạo; mỗi cọng rơm trong máng cỏ đều được rút ra bằng sự cẩn thận vô cùng. Trong các cảnh của Kinh thánh, các họa sĩ đã yêu quý vẽ ra từ nhiều thế kỷ qua, lễ Giáng Sinh gợi nhớ sự vui mừng nhất trong niềm vui vẽ tranh, và Thiên Chúa hiện hữu trong từng chi tiết đó.

* * *

Câu chuyện giáng sinh của mọi người là câu chuyện trong Phúc Âm theo Thánh sử Luca. Điều làm cho câu chuyện đó được yêu mến là sự thân thiện. Thánh Luca có vẻ như viết cho dân ngoại, cố gắng tới đúng chỗ Chúa Giêsu sinh ra về phương diện lịch sử và địa lý. Chúa Giêsu giáng sinh không là một ẩn dụ hoặc ngụ ngôn như những câu chuyện thời Trung cổ, mà đó là sự kiện thật ở nơi thật mà lịch sử có thể chứng minh.

Thánh Luca tiếp tục cho chúng ta thấy kỹ năng viết của một sử gia, chính xác các chi tiết mà chúng ta cần biết về sự giáng sinh của Chúa Giêsu. Chúng ta biết Thánh Giuse và Mẹ Maria cảm thấy thế nào khi không có chỗ trọ, và các ngài vui thế nào khi tìm được cái hang chiên lừa, và khiến chúng ta cũng cảm thấy như Thánh Giuse và Mẹ Maria. Rất chi tiết. Còn các tác giả Phúc Âm khác không cho chúng ta biết chi tiết như vậy, mà chỉ nói các điểm chính.

* * *

Ngôi Lời hóa thành nhục thể không chỉ là sự kiện một lần trên Thập giá hoặc Thăng thiên. Đức Giêsu Kitô không chỉ đến trong thế gian ở một nơi đặc biệt và vào thời điểm đặc biệt, mà Ngài còn

thiết lập Giáo hội là Nhiệm Thể Ngài trên thế gian này. Các cộng đoàn tín hữu sinh sống ở mọi nơi trên hành tinh này – họ là các chi thể của Đức Kitô. Nếu bạn muốn biết Chúa Giêsu như thế nào, hãy vào nhà thờ và nhìn xung quanh bạn.

Hơn nữa, chúng ta còn gặp Đức Kitô hiện thân trong Bí tích Thánh Thể, vì Ngài nói: *"Thịt Tôi thật là của ăn, và Máu Tôi thật là của uống"* (Ga 6:55). "Hóa thân" không là điều trừu tượng – đó là điều "cụ thể kỳ diệu" trong đời sống thường nhật của chúng ta. Điều đó không chỉ xảy ra hơn hai ngàn năm trước mà vẫn đang xảy ra từng ngày trong thời đại chúng ta ngày nay.

"Hóa thân" là "hiện thân" của tình yêu hiện hữu trong những điều thực tế mà Chúa Giêsu trao ban cho chúng ta. Đó không chỉ vì sự hiểu biết của phàm nhân yếu đuối mà các bí tích đều được cử hành bằng các dấu bề ngoài. Chúa Con đã hóa điều đó nên sự thánh.

Chính trong Thánh Thể, chúng ta thấy sự nuôi dưỡng dành cho tinh thần được mô tả trong dạng sơ đẳng nhất của sự nuôi dưỡng dành cho thân xác. Thiên Chúa vĩnh hằng hiện ra với chúng ta trong dạng tạm thời của bánh và rượu: *"Anh em cầm lấy mà ăn, đây là mình Thầy. Tất cả anh em hãy uống chén này, vì đây là máu Thầy, máu Giao Ước, đổ ra cho muôn người được tha tội"* (Mt 26:26-28). Khi cử hành Bí tích Thánh Thể, chúng ta được gợi nhớ rằng Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa đã trở nên xác thịt thực sự để xẻ ra và máu thực sự để đổ ra.

Sự hóa thân đó cho chúng ta cảm thấy niềm vui thực sự thích hợp với lễ Giáng Sinh. Qua sứ vụ của Ngài, Chúa Giêsu thành Nadarét đã chữa lành các bệnh nhân và làm no thỏa những người đói khát. Ngài yêu thương chúng ta không chỉ để đưa chúng ta về Thiên đàng với Ngài, mà Ngài còn muốn chúng ta tận hưởng hạnh phúc ngay khi chúng ta còn sống trên thế gian này. **Ngài chỉ yêu cầu chúng ta một điều duy nhất là yêu mến Ngài, đồng thời yêu thương tha nhân như Ngài đã yêu thương chúng ta.**

Người ta vẫn thấy dấu vết của tình yêu Kitô trong các phong tục cổ và thói quen tặng quà giáng sinh. Việc mua thiệp giáng sinh cũng là sự thôi thúc của Kitô giáo là "trao tặng", như Chúa Giêsu đã dạy: *"CHO thì có phúc hơn là NHẬN"* (Cv 20:35).



Chúa Giêsu luôn thấy điều tốt nơi chúng ta và tha thứ lỗi lầm cho chúng ta, Ngài cũng muốn chúng ta phải làm cho người khác hạnh phúc. Chúng ta hãy cầu nguyện cho điều đó hiện thực nơi mỗi chúng ta.

Đây là điều Chúa Giêsu dạy chúng ta: Chúng ta có thể xác để dùng nó mà thờ lạy Thiên Chúa, như Đức Giêsu thành Nadarét đã làm. Chúng ta có thể xác để dùng nó mà phục vụ tha nhân, như Đức Giêsu thành Nadarét đã làm. Chúng ta có thể xác để dùng nó mà đem lại sự thuận lợi, an ủi và chữa lành, như Đức Giêsu thành Nadarét đã làm. Chúng ta có thể xác vì mục đích làm vinh danh Thiên Chúa.

Lễ Giáng Sinh chan hòa niềm vui: **“Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho loài người Chúa thương”** (Lc 2:14). Chúa Giêsu sinh ra nơi hang bò lừa hôi tanh cho những gia đình lao động nghèo. Đó là điều vinh dự đích thực. Không gì lý tưởng bằng việc Chúa Giêsu giáng sinh làm người. Con Thiên Chúa sinh ra theo cách rất ư bình thường, thậm chí còn tẻ hơn bình thường. Những người đầu tiên biết Tin Vui này là những mục đồng chăn chiên nghèo khổ, chứ không phải những người cao sang quyền thế hoặc hoàng đế Augustô tại dinh thự ở Rôma, cũng chẳng phải bạo chúa Hêrôđê. Đó là sự kỳ diệu của Ngôi-Lời-Làm-Người: Ngôi Lời thực sự là người như chúng ta.

Câu chuyện giáng sinh là câu chuyện kể về cách mà xác thịt hóa thành thánh thiêng, thân xác được thánh hóa, và niềm vui trần tục trở nên thánh ca chúc tụng Thiên Chúa. Như vậy, lễ Giáng Sinh là lễ dành cho ngũ quan. Chúng ta thích nghe đi nghe lại câu chuyện Chúa Giêsu giáng sinh mà không chán, và câu chuyện đó vẫn ở mãi trong chúng ta.

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

THÁNG 1/2019

CẦU CHO GIỚI TRẺ

Xin cho giới trẻ, cách riêng giới trẻ của Châu Mỹ La Tinh biết noi gương Đức Maria, đáp lại lời mời gọi của Chúa nhằm truyền đạt cho thế giới niềm vui Tin Mừng.

LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TRONG THÁNH KINH

Lm. Giuse Đỗ Văn Thụy, MSV

(tiếp theo)

2. LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TRONG THÁNH KINH¹⁴

Khi diễn tả Lòng Chúa Thương Xót, các sách Cựu Ước dùng 2 cách diễn tả đặc biệt, mỗi câu đều có một sắc thái khác nhau về ngữ nghĩa.

2.1. Các thuật ngữ dùng để diễn tả Lòng Chúa Thương Xót trong Cựu Ước

2.1.1. Thuật ngữ “hesed” ngụ ý một thái độ sâu sắc của “lòng tốt”

Trước hết, thuật ngữ “hesed” ngụ ý một thái độ sâu sắc của “lòng tốt”. Khi điều này được thiết lập giữa hai cá nhân, họ không chỉ muốn tốt cho nhau mà họ còn tin tưởng nhau bằng sự thề hứa trong lòng và trung thành với nhau. Vì “hesed” cũng có nghĩa về ân huệ hoặc yêu thương, điều này xảy ra đúng theo nền tảng của lòng trung thành. Sự thật là sự tận tụy được nói tới không chỉ là đặc tính luân lý mà còn hầu như là đặc tính pháp lý tạo sự khác biệt.

Cựu Ước dùng từ “hesed” để nói về Thiên Chúa, điều này luôn xảy ra khi liên kết với giao ước mà Thiên Chúa đã thiết lập với dân Israel. Đối với Thiên Chúa, giao ước này là tặng phẩm và ân huệ dành cho dân Israel. Do đó, Thiên Chúa đã hứa tôn trọng giao ước, “hesed” cũng cần một ý nghĩa hợp pháp phù hợp với giao ước.

Lời hứa theo pháp lý về phần Thiên Chúa bắt buộc dân Israel không được vi phạm giao ước và phải tôn trọng các điều kiện của giao ước. Nhưng ở điểm này, “hesed” không là pháp lý, được mạc khải phương diện sâu sa hơn, cho thấy chính nó là gì ngay từ đầu, nghĩa là tình yêu đã được trao ban, tình yêu mạnh hơn sự phản trắc và ân sủng mạnh hơn tội lỗi.

Lòng tin trung này đối với con-gái-bất-trung-của-dân-tộc: *"Ngay cả lũ chó rừng cũng biết chia vú cho con bú, thế mà con gái dân tôi*

¹⁴ LỜI NGỎ: Bài viết này dựa vào Tông thư “Thiên Chúa Giàu Lòng Thương Xót” [Rich in Mercy (Anh ngữ), Dives in Misericordia (La ngữ)] của Chân phước Giáo Hoàng Gioan Phaolô II. Đây là loại bài “cao cấp” nên rất khó lĩnh hội ngay, vì thế bạn cần đọc chậm và suy nghĩ nhiều theo linh hứng của Chúa Thánh Thần. Đừng đọc cả một lúc, mỗi lần đọc một ít. Chúc bạn được Chúa Thánh Thần linh hứng để hiểu đúng linh đạo này. Xin mời bạn!].



lại dữ dẫn hung bạo như đà điều chốn hoang địa khô cằn. Thiếu nữ dân tôi gian ác tày trời vượt xa cả Sôđôm tội lỗi; thành đó bị đổ nhào trong nháy mắt, chẳng cần ai phải nhúng tay vào” (Ac 4, 3, 6). Tóm lại, đối với Chúa, đó là lòng tín trung đối với chính Ngài. Điều này trở thành hiển nhiên thường xuyên ở cả hai dạng “tận tụy” mà chúng ta gặp (ân sủng và tín trung), có thể được xem là trường hợp của phép thể đôi (hendiadys, cách dùng liên từ “và” giữa 2 từ ngữ), ví dụ: Xh 34, 6; 2Sm 2, 6; 15, 20; Tv 25 [24], 10; 40 [39], 11-12; 85 [84], 11; 138 [137], 2; Mi 7, 20).

“Người hãy nói với nhà Israel: Đức Chúa là Chúa Thượng phán thế này: Hỡi nhà Israel, không phải vì các người mà Ta hành động, mà vì Danh Thánh của Ta đã bị các người xúc phạm giữa các dân các người đã đi đến” (Ed 36, 22). Do đó mà dân Israel, mặc dù nhiều tội lỗi vì vi phạm giao ước, không thể yêu cầu “hesed” của Thiên Chúa theo pháp lý, nhưng họ có thể và phải tiếp tục hy vọng và tin sẽ được điều đó, vì Thiên Chúa của giao ước thực sự “chịu trách nhiệm về tình yêu của Ngài”.

2.1.2. Thuật ngữ “rahamin” chỉ về tình yêu “vô điều kiện”

Từ ngữ thứ hai theo thuật ngữ Cựu Ước xác định Lòng Thương Xót là “rahamin”. Thành quả của tình yêu này là ơn tha thứ và phục hồi ân sủng, tái lập giao ước nội tại. Từ ngữ thứ hai theo thuật ngữ Cựu Ước xác định Lòng Thương Xót là “rahamin”.

Đây là sự khác biệt của “hesed”. Trong khi “sự tận tụy” làm nổi bật lòng tín trung của “trách nhiệm đối với tình yêu của mình” (theo nghĩa nam tính), “rahamin” theo chính nguyên ngữ đã bao hàm tình yêu của người mẹ (rehem=tử cung).

Từ hệ lụy nguồn gốc và sâu xa – thực sự là sự kết hợp – liên kết người mẹ với đứa con làm nảy sinh mối quan hệ đặc biệt với đứa con, một tình yêu đặc biệt. Với tình yêu này, người ta có thể nói rằng đó là “hoàn toàn cho không”, vô điều kiện, và về phương diện này nó cấu thành sự cần thiết nội tại: tình trạng cấp bách của con tim.

Như vậy, đó là sự biến đổi “nữ tính” của lòng tín trung nam tính đối với chính nó được diễn tả bằng từ ngữ “hesed”. Đối với nền tảng tâm lý này “rahamin” phát sinh một loạt cảm xúc, kể cả lòng tốt và dịu dàng, kiên nhẫn và hiểu biết, nghĩa là sẵn sàng tha thứ.

Cựu Ước quy cho Thiên Chúa các đặc tính này khi dùng thuật ngữ "rahamin" để nói về Ngài. Chúng ta đọc thấy trong sách Isaia: "*Có phụ nữ nào quên được đứa con thơ của mình, hay chẳng thương đứa con mình đã mang nặng đẻ đau? Cho dù nó có quên đi nữa, thì Ta, Ta cũng chẳng quên người bao giờ*" (Is 49, 15).

Tình yêu này là lời cảm tạ tín thành đối với sức mạnh mầu nhiệm của tình mẫu tử, được diễn tả trong Cựu Ước bằng nhiều cách: Cứu thoát khỏi mọi nguy hiểm, nhất là thoát khỏi kẻ thù; tha thứ tội lỗi – của từng người và của cả toàn dân Israel – cuối cùng là sẵn sàng làm trọn lời hứa và niềm cậy trông, mặc dù nhân loại bất trung, như chúng ta thấy trong sách Hôsê: "*Ta sẽ chữa chúng khỏi tội bất trung, sẽ yêu thương chúng hết tình, vì cơn giận của Ta sẽ không còn đeo đuổi chúng*" (Hs 14, 5).

Theo cách nói của Cựu Ước, chúng ta cũng thấy những cách diễn tả khác, ngụ ý nhiều cách đối với ngữ cảnh cơ bản. Nhưng cả hai cách nói trên đều đáng lưu ý đặc biệt, cho thấy rõ phương diện theo thuyết hình người nguyên thủy (original anthropomorphic aspect): Khi diễn tả Lòng Chúa Thương Xót, các tác giả Kinh Thánh dùng cách nói phù hợp với lương tâm và kinh nghiệm của những người đương thời.

Thuật ngữ Hy Lạp theo bản dịch "Bảy Mươi"¹⁵ không cho thấy như bản cổ ngữ Do Thái: Vì thế nó không đưa ra tất cả sự khác biệt về ngữ nghĩa riêng đối với văn bản gốc. Dù ở mức nào, Tân Ước cũng dựa vào sự phong phú và độ sâu ghi dấu cổ.

Theo cách này, chúng ta thừa hưởng từ Cựu Ước – theo cách tổng hợp – không chỉ phong phú về cách diễn tả được các sách đó dùng để xác định Lòng Chúa Thương Xót, mà còn về "tâm lý" của Thiên Chúa theo thuyết hình người: Hình ảnh về tình yêu khắc khoải của Ngài, khi tiếp xúc với điều ác, nhất là với tội lỗi của cá nhân và dân tộc, được biểu hiện là Lòng Thương Xót.

(Còn tiếp)

¹⁵ Septuagint, quen gọi là Bản Bảy Mươi, Bản Kinh thánh phổ thông (Vulgate) chủ yếu là công của thánh Giêrônimô, và được ĐGH Damasus I ủy nhiệm năm 382. Lúc đó, bản này là tiêu chuẩn trong Giáo hội, nhưng đến thế kỷ XVI có vài trăm bản được in, với nhiều thay đổi. Công đồng Trentô tuyên bố rằng Bản Kinh thánh phổ thông là xác thực khi đọc công khai, tranh luận, giảng thuyết và bình luận, và truyền lệnh xem xét kỹ lưỡng. Nghĩa là bản phổ thông này là Bản Kinh thánh chính thức của Giáo hội. Bản này cũng được Công Đồng Vatican I và Vatican II sử dụng.



Truyền giáo hay trở thành chứng nhân của Tin Mừng?

Trương Đình Giai

(Tiếp theo và hết)

Trước đây, và ngay cả bây giờ, có lẽ chúng ta thường nghe vào dịp Khánh nhật truyền giáo, hay vào những dịp kêu gọi truyền giáo, một số linh mục khởi đầu bằng việc so sánh lực lượng, tỷ lệ phần trăm của các tôn giáo trên thế giới ở Việt nam, con số ít ỏi của những người công giáo Việt nam so với tín hữu Phật giáo, hay thậm chí tỷ lệ gia tăng của những anh em Tin Lành để rồi kêu gọi đốc thúc người dân phải dẫn thân hăng say truyền giáo, theo kiểu phát động một chiến dịch, một phong trào, rồi đầu lại vào đó, một cách hành xử theo thói đời như thể mang nặng nề trạng cạnh tranh, thi đua, hoàn toàn xa lạ với niềm tin Kitô giáo. Trong khi loan báo Tin Mừng, mà ta thường gọi là truyền giáo thuộc về bản chất của Giáo hội Chúa Kitô vì chính điều này khai sinh Giáo hội trong biến cố lễ Ngũ Tuần, là sứ mạng của hội, và là hệ quả tất yếu của đức tin.

Hơn nữa, thuật ngữ truyền giáo lại càng không phù hợp trong bối cảnh xã hội hiện nay khi Giáo hội muốn thiết lập một mối tương quan đối thoại thực sự với các tôn giáo, mà ta gọi là đối thoại liên tôn, ở cấp độ quốc tế như vẫn thường được tổ chức tại Assisi, quê hương thánh Phanxicô khó khăn hằng năm, khởi đầu từ sáng kiến của thánh Phaolô II, và ở cấp độ quốc gia, nhất là tại Việt nam, một đất nước đa tôn giáo mà nơi đó, Kitô giáo vẫn chỉ là thiểu số. Giáo hội ngày nay kêu gọi phúc âm hóa hay tái phúc âm hóa thay vì truyền giáo.

"Anh em sẽ trở nên những con người vẹn toàn của Thiên Chúa giữa một thế hệ gian tà, sa đọa. Giữa thế hệ đó, anh em phải chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời, là làm sáng tỏ Lời ban sự sống...". (Pl 2, 15-16). Lời kêu gọi Phúc âm hóa, hay Tái Phúc âm hóa không phải là lời hô hào mang tính cách phong trào, cũng không phải là một phương thế cạnh tranh tôn giáo nhằm chiêu dụ tín đồ hay để tồn tại, mà đúng hơn và trước hết là một lời kêu gọi trở về với bản chất, và nguồn cội của Kitô giáo: Phúc Âm hóa là bản chất và là sứ mạng của Giáo hội.

Và lời kêu gọi này vô cùng quan trọng vì nó nhắc nhở cho chúng ta điều quan trọng là phải sống Phúc Âm trước đã, mới có thể phúc âm hóa hay tái phúc âm hóa được chứ không phải là chỉ truyền bá cho kẻ khác cái tôn giáo hay đạo giáo của mình như thể thông truyền kiến thức, kỹ năng sống.

Ngày hôm nay người ta cứ thắc mắc vì sao công cuộc truyền giáo của Giáo hội gần như không có kết quả bao nhiêu tuy là ngày nay những nhà truyền giáo được đào tạo bài bản hơn, quỹ truyền giáo nhận được nhiều đóng góp hơn.

Phải chăng vì ngày nay người ta đào tạo những con người làm công việc “truyền giáo”, coi như thể một nghề chuyên môn?

Thật ra, từ đầu trong Giáo hội sơ khai, mọi Kitô hữu đều là “những nhà truyền giáo” kia mà.

Phải chăng ngày nay người ta hô hào “truyền giáo” vì người ta không còn sống Phúc âm nữa?

Việc “truyền giáo” hay đúng hơn việc loan báo Tin Mừng là bản chất của Giáo hội, là sứ mạng của mọi Kitô hữu hay nói khác hơn là điều chứng tỏ mình là Kitô hữu đúng nghĩa, vì Kitô hữu đúng nghĩa là người gặp gỡ Đức Giêsu. Và một khi gặp gỡ Đức Giêsu, người ta cảm thấy được thúc bách loan báo Tin Mừng của Người một cách tự nhiên, chứ chẳng cần ai truyền lệnh như chúng ta thấy từ đầu vì họ thực sự gặp gỡ Đức Kitô, không hẳn bằng xương bằng thịt như Phaolô, như những môn đệ của các tông đồ, môn đệ của Chúa.

Hỏi rằng những người được gọi là Kitô hữu, được lãnh nhận Bí tích rửa tội, có gặp gỡ được Đức Kitô chưa, hay đúng hơn là những người thợ truyền giáo, chỉ nghe nói về Người, truyền đạt như thể nghe gì nói thế, và chỉ được dạy các tín điều phải, những luật lệ, luân lý, điều răn... phải giữ, chứ chưa bao giờ được thực sự cảm nghiệm gặp gỡ Đức Kitô và sống với Người thì lấy đâu ra mà đòi làm chứng cho Chúa, và nếu có truyền giáo đi chẳng nữa thì cũng chỉ là truyền bá một giáo thuyết như vô vàn giáo thuyết khác trên đời này, chẳng biến đổi được ai, chẳng mang đến sự bình an cho ai mà thậm chí, tạo thêm một gánh nặng với biết bao gánh nặng trong đời, điều mà chính Đức Giêsu đã đến để giải thoát.

Chính vì thế việc hô hào “truyền giáo” chẳng bao giờ đưa đến việc “truyền giáo” cả vì bản thân những người hô hào và những người



đón nhận việc hô hào đó có khi cảm thấy truyền giáo thật ra cũng chỉ là một phong trào phải phát động, phải tham gia, một gánh nặng nề phải vác, một nhiệm vụ phải trả nợ chứ không phải là một niềm vui. Đó mới chính là điều thật đáng buồn.

Như vậy, điều quan trọng là chính chúng ta cần phải có một cuộc gặp gỡ cá vị với Đức Kitô, chính chúng ta phải cảm nghiệm niềm vui gặp gỡ Người và niềm vui sống Tin Mừng thì mới mong có khao khát loan báo Tin Mừng như các tín hữu sơ khai trước đây, như Phaolô nói: Khốn cho tôi, nếu tôi không rao giảng Tin Mừng (cần phải hiểu là Phaolô cảm thấy bị thiêu đốt bởi khao khát loan báo Tin Mừng theo nghĩa ngài không thể giữ Tin Mừng cho riêng mình được chứ không phải sợ Chúa chúc dữ, hay phạt mình nếu mình không loan báo Tin Mừng).

Đúng như người ta nói: Tôi không thể cho người khác điều mà tôi không có. Nếu bản thân tôi không thực sự gặp gỡ Chúa, cảm nghiệm được niềm vui sống Tin Mừng, cảm nghiệm được Chúa cứu chữa và giải thoát, đổi đời thì làm sao tôi có thể có khao khát giới thiệu Chúa cho những người khác, làm sao tôi có thể trở nên chứng nhân cho Chúa và cho Tin Mừng của Người được?

Như thế, dù có phát động bao nhiêu chiến dịch, tổ chức những phong trào truyền giáo quy mô, rầm rộ, quyên tiền được nhiều đến đâu đi nữa, thì mọi sự cũng chỉ là công cốc mà thôi, và dù có làm cho ai cải đạo theo đạo đi nữa, thì đó cũng chỉ là thêm vào những con số, tăng thêm dân số Kitô giáo hay Công giáo chứ không phải thêm men, thêm muối cho đời, không phải làm cho đời thấm nhuần Tin Mừng, không phải là loan báo Tin Mừng, làm cho Đức Kitô được biết, được yêu và có thêm môn đệ thực sự, và càng không phải làm cho Tin Mừng của Người được sống.

Hơn nữa, một trong những lý do quan trọng nhất làm cho việc “truyền giáo” không thu lượm kết quả được bao nhiêu nếu xét về dân số Công giáo đậm chân tại chỗ, phải chăng là vì chính bản thân những người mang danh công giáo sống chẳng khác gì người khác, cũng tham sân si, cũng chỉ loay hoay lo cho bản thân và gia đình của mình chứ chưa thực sự dẫn thân nhập cuộc biến đổi xã hội, chưa thật sự trở thành men cho đời, cho môi trường trong đó mình đang sống, chưa bao giờ chứng tỏ cho đồng loại của mình rằng Tin Mừng quả thực có sức mạnh biến đổi xã hội?

PHÉP LẦN HẠT MÂN CÔI NĂM SỰ THƯƠNG

Fx Đỗ Công Minh

Thứ nhất thì ngắm: Đức Chúa Giêsu lo buồn đổ mồ hôi máu/ Ta hãy xin cho được ĂN NĂN TỘI NÊN.

Lời Chúa: Ngài đi ra và đến núi Ô-liu như thường lệ, các môn đồ cũng đi theo. Đến nơi, ngài bảo họ: "Hãy luôn cầu nguyện, để anh em không sa vào cám dỗ". Ngài đi cách xa họ một quãng và quỳ xuống cầu nguyện: "Cha ơi, nếu Cha muốn, xin hãy cất chén này khỏi con. Nhưng xin ý Cha được thực hiện chứ không phải ý con". Rồi một thiên sứ từ trời hiện ra và làm ngài vững lòng. Nhưng trong lúc đau buồn tột độ, ngài càng cầu nguyện tha thiết; mồ hôi ngài trở nên như những giọt máu rơi xuống đất (Lc 22, 39-44).

Đó là Lời Chúa

Lời nguyện:

Lạy Chúa,

Đã bao lần trong cuộc đời, chúng con tự biến mình thành kẻ hoang đàng lạc lối, vì những đam mê kéo ghì trong vũng lầy tội lỗi, vì những cố chấp lì lợm của cái tôi kiêu ngạo, và vì cả những yếu đuối trong bản tính con người. Xin Chúa cho chúng con biết giục lòng ăn năn, được đón nhận ơn tha thứ và bình an. Amen.

Lần hạt: Đọc Kinh Lạy Cha, 10 kinh Kính Mừng, Kinh Sáng danh.

Thứ hai thì ngắm: Đức Chúa Giêsu chịu đánh đòn/ Ta hãy xin cho được HÃM MÌNH CHỊU KHÓ BẰNG LÒNG

Lời Chúa: Những kẻ canh giữ Đức Giêsu nhạo báng đánh đập Người. Chúng bịt mắt Người lại, rồi hỏi rằng: "Nói tiên tri xem: ai đánh ông đó?". Chúng còn thốt ra nhiều lời khác xúc phạm đến Người (Lc 22, 63-65).

Lời nguyện:

Lạy Chúa,

Chúa đã chịu đánh đòn, chịu nhục mạ, ngay cả khi Người đã bị treo trên thập giá, nhưng Chúa vẫn chịu đựng và xin Cha tha thứ



cho kẻ làm khổ mình. Xin Chúa cho mỗi người chúng con khi bị người khác hành hung, nói xấu, vu oan... biết noi gương Chúa vui lòng hy sinh chịu đựng, hãm mình, dâng những khổ đau lên Chúa và cầu nguyện cho những người xúc phạm đến chúng con. Amen.

Lần hạt: Đọc Kinh Lạy Cha, 10 kinh Kính Mừng, Kinh Sáng danh.

Thứ ba thì ngắm: Đức Chúa Giêsu chịu đội mão gai/ Ta hãy xin cho được CHỊU MỌI SỰ SỈ NHỤC BẰNG LÒNG.

Lời Chúa:

Bấy giờ ông Philatô truyền đem Đức Giêsu đi và đánh đòn Người. Bọn lính kết một vòng gai làm vương miện, đặt lên đầu Người, và khoác cho Người một áo choàng đỏ. Họ đến gần và nói: "Kính chào Vua dân Do thái!", rồi vả vào mặt Người (Ga 19, 1-3).

Lời nguyện:

Lạy Chúa,

Chúa đã chịu nhạo báng, sỉ nhục trước mặt người Do Thái xưa, xin cho chúng con được thông hiệp với những đau khổ gây nên bởi những gai nhọn đâm sâu vào đầu Chúa, chúng con cũng biết vui lòng chịu mọi sự khó mỗi ngày, luôn sống kết hiệp với Chúa hầu đẩy xa những điều xấu xa, tội lỗi đang đầu độc tim óc chúng con. Amen.

Lần hạt: Đọc Kinh Lạy Cha, 10 kinh Kính Mừng, Kinh Sáng danh.



Thứ bốn thì ngắm: Đức Chúa Giêsu vác cây Thánh Giá/ Ta hãy xin cho được VÁC THÁNH GIÁ THEO CHÂN CHÚA

Lời Chúa:

Bấy giờ ông Philatô trao Đức Giêsu cho họ đóng đinh vào Thập giá. Vậy họ điệu Đức Giêsu đi. Chính Người vác lấy thập giá đi ra, đến nơi gọi là Cái Sọ, tiếng Hípri là Gôngôtha (Ga 19, 16-17).

Lời nguyện:

Lạy Chúa,

Chúa đã vác Thánh Giá lên đồi Sọ và Ông Simon cũng đã vác đỡ Chúa. Xin cho chúng con biết noi gương Ông Simon vác Thánh Giá mỗi ngày theo Chúa, như Lời Chúa dạy: *"Ai muốn theo Thầy, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình mà theo. Quả vậy, ai muốn cứu mạng sống mình, thì sẽ mất; còn ai liều mất mạng sống mình vì Thầy, thì sẽ tìm được mạng sống ấy"*. Amen.

Lần hạt: Đọc Kinh Lạy Cha, 10 kinh Kính Mừng, Kinh Sáng danh.

Thứ năm thì ngắm: Đức Chúa Giêsu chịu chết trên cây Thánh Giá/ Ta hãy xin ĐÓNG ĐANH TÍNH XÁC THỊT VÀO THÁNH GIÁ CHÚA.

Lời Chúa:

Sau đó, Đức Giêsu biết là mọi sự đã hoàn tất. Và để ứng nghiệm lời Kinh Thánh, Người nói: "Tôi khát!". Ở đó, có một bình đầy giấm. Người ta lấy miếng bọt biển có thấm đầy giấm, buộc vào một nhánh hương thảo, rồi đưa lên miệng Người. Nhấp xong, Đức Giêsu nói: "Thế là đã hoàn tất!". Rồi Người gục đầu xuống và trao Thần Khí (Ga 19, 28-30).

Lời nguyện:

Lạy Chúa,

Chúa đã chịu chết trên cây Thánh Giá vì chúng con. Xin ban cho chúng con ơn nhận ra Thánh Giá của Chúa trong mọi nỗi khổ đau đời chúng con, và ơn bước theo Chúa trên đường Thánh Giá, bao lâu tùy ý Chúa định liệu. Chớ gì những tính mê nết xấu của mỗi người chúng con chết đi mỗi ngày để chúng con sẽ được sống lại cùng Chúa Phục sinh trong nước Trời. Amen.

Lần hạt: Đọc Kinh Lạy Cha, 10 kinh Kính Mừng, Kinh Sáng danh.

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về longthuongxotgp@yahoo.com để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.



TẢN MẠN CHUYỆN NHÀ ĐẠO

"CON PHẢI LÀM GÌ?"

Giuse Nguyễn Bình An

"Con phải làm gì, Ôi lạy Chúa". Có một ca khúc của Linh mục Xuân Đường được mở đầu bằng câu hỏi rất thực tế. Trong tâm tình của Mùa Vọng, chúng ta suy nghĩ một chút dựa theo câu hỏi trên và xin được diễn dịch thêm: "Con phải làm gì để đón Chúa đến?".



Thực ra, Chúa đã đến rồi hơn 2000 năm qua trong lịch sử dân tộc Israel, nhưng Ngài sẽ đến trong ngày cuối cùng của lịch sử. Giữa hai lần đến đó, Chúa đang đến với chúng ta trong mọi nỗi buồn vui của cuộc đời. Chúa ban cho chúng ta mọi sự, nhưng ta lại không nhận ra ân huệ của Ngài. Chúng ta cứ nghĩ bởi tài năng, sức khỏe và sự khôn khéo của mình mà tôi có được nhà cao cửa rộng, công việc làm ăn ổn định và đang ngày càng phát đạt, tôi có nhiều mối quan hệ bạn bè thân quen xa gần.

Thời gian của Mùa Vọng và Giáng sinh mời gọi chúng ta khám phá sự hiện diện đầy tình yêu thương của Thiên Chúa trong cuộc đời. Con Thiên Chúa đã đến trong trần gian, Ngài vẫn còn tiếp tục hiện diện với chúng ta, nếu chúng ta biết mở lòng ra tiếp nhận Ngài. Tất cả những chuẩn bị, những trang hoàng, đèn sao lấp lánh, màu sắc rực rỡ cho ngày lễ Giáng Sinh sẽ trở nên vô nghĩa, nếu cuộc đời chúng ta vắng bóng Thiên Chúa.

Có lẽ, giờ đây Thiên Chúa cũng đang ngậm ngùi đắng cay như Tin Mừng theo Gioan ghi nhận: *"Người ở giữa thế gian và thế gian đã nhờ Người mà có, nhưng lại không nhận biết Người, Người đã đến nhà mình, nhưng người nhà chẳng chịu đón nhận"* (Ga 1, 10-11).

Một cách nào đó, chúng ta cũng là "người nhà" của Người, chúng ta được nhắc nhở, được Mẹ Giáo hội dạy dỗ qua việc học hỏi giáo lý, lãnh nhận các bí tích, nhưng xem ra chúng ta chẳng vui vẻ mấy khi Ngài ngự đến.

Trái lại, chúng ta đang đón tiếp ai đó, rất có thể là tiền bạc, danh vọng, hay “cái tôi” tự cao tự mãn của chính mình, cái tôi khoe khoang với những việc mình đã làm, khoe khoang ngay cả những việc đạo đức như đọc kinh, tham dự thánh lễ, tham gia các sinh hoạt hội đoàn...

Tiếp tục với lời ca khúc “Con phải làm gì”, chúng ta thấy tác giả liệt kê những việc phải làm như sau:

"Con phải làm gì, ôi lạy Chúa. Khi tim con mây mù giăng lối. Khi hồn này còn lăm lo toan. Con phải làm gì, thì lạy Chúa xin Ngài phán đi.

Con phải làm gì, ôi lạy Chúa, khi nhân gian phủ đầy gian dối, khi cuộc đời còn lăm oan khiên.

Hãy chỗi dậy mà đi, vì Thiên Chúa đang chờ mong con. Hãy chỗi dậy mà đi, trợn con tim dăng về Thiên Chúa. Hãy chỗi dậy mà đi, rồi con sẽ trở thành chứng nhân, loan Tin Mừng bình an của Thiên Chúa đến trong trần gian”.

Cuối cùng, chúng ta lại được nhắc nhở “hãy chỗi dậy mà đi”, nghĩa là cứ mạnh dạn ra đi làm chứng nhân cho Tin Mừng, đừng lo sợ phiền muộn trước con người và cuộc đời đầy gian dối điêu ngoa. Và ngay cả con tim chúng ta còn bị “mây mù giăng kín” và “lăm lo toan”, chúng ta vẫn ra đi loan báo Tin Mừng.

Cho dù thuận tiện hay không thuận tiện, Chúa vẫn muốn chúng ta ra đi mang ánh sáng Tin Mừng đến mọi nơi, chiếu tỏa và len lỏi vào mọi ngõ ngách của cuộc đời.

Vì thế, trở thành chứng nhân Tin Mừng là cùng với Chúa, chúng ta luôn tận tình chăm lo cho anh chị em, từ cơm áo vật chất đến tinh thần, và còn cho họ “ăn” món ngon bổ dưỡng thiêng liêng chính là Lời Chúa.

Đó là cách thức chúng ta thực hành đức bác ái yêu thương với mọi người cách vô điều kiện, như Thiên Chúa đã yêu thương con người, trao ban Con Một của Ngài cho nhân loại. Quả thật, Tình yêu thương Thiên Chúa dành cho con người là “tình cho không biểu không”, và chúng ta có bổn phận chia sẻ tình yêu thương ấy với tha nhân.

Trong bài Tin Mừng Chúa nhật III Mùa Vọng, Phụng vụ năm C, chúng ta nghe Thánh Luca kể lại nơi chương 3.10-18:

"Đám đông hỏi ông rằng: "Chúng tôi phải làm gì đây?" Ông trả lời: "Ai có hai áo, thì chia cho người không có; ai có gì ăn, thì cũng làm như vậy". Cũng có những người thu thuế đến chịu phép rửa. Họ hỏi ông: "Thưa thầy, chúng tôi phải làm gì?". Ông bảo họ: "Đừng đòi hỏi gì quá mức đã ấn định cho các anh". Binh lính cũng hỏi ông: "Còn anh em chúng tôi thì phải làm gì?". Ông bảo họ: "Chớ hà hiếp ai, cũng đừng tống tiền người ta, hãy an phận với số lương của mình". Hồi đó, dân đang trông ngóng, và trong thâm tâm, ai nấy đều tự hỏi: biết đâu ông Gio-an lại chẳng là Đấng Mê-si-a! Ông Gio-an trả lời mọi người rằng: "Tôi, tôi làm phép rửa cho anh em trong nước, nhưng có Đấng mạnh mẽ hơn tôi đang đến, tôi không đáng cởi quai dép cho Người. Người sẽ làm phép rửa cho anh em trong Thánh Thần và lửa. Tay Người cầm nia rê sạch lúa trong sân: thóc mảy thì thu vào kho lẫm, còn thóc lép thì bỏ vào lửa không hề tắt mà đốt đi". Ngoài ra, ông còn khuyên dân nhiều điều khác nữa, mà loan báo Tin Mừng cho họ.

Bối cảnh câu chuyện, ông Gioan Tẩy Giả đang làm phép rửa sám hối ở sông Giođan, dân chúng lũ lượt kéo đến với ông. Họ cũng đặt vấn đề: Tôi phải làm gì. Trong số đó có những người thu thuế, binh lính, với mỗi người, Gioan Tẩy giả lại có lời khuyên nhủ khác nhau.

Đến đây, chắc mỗi người đã nhận biết: Tôi là giáo viên. Tôi là bác sĩ. Tôi là chị bán hàng bữa ăn sáng,... thánh Gioan Tẩy Giả có câu trả lời riêng cho tôi, theo bậc sống, chức vụ và nghề nghiệp của tôi. Ngài nhắc nhở tôi chu toàn bổn phận của mình, sống theo lẽ công bình và bác ái với người khác, đừng chèn ép bắt nạt ai, đừng làm ăn gian dối, lừa lọc nhau.

Thành phố Sài Gòn, không khí Giáng sinh đang tràn về, người ta gọi mùa Giáng sinh là mùa an lành yêu thương. Tháng 12 cỏ vẻ như nhộn nhịp, vào khoảng trung tuần, các bạn trẻ rủ nhau đi xem hang đá trên những con đường xóm đạo. Cả con đường Phạm Thế Hiển ở quận 8 xưa nay vào những ngày này, xe và người nô nức chen nhau dạo phố, các bạn trẻ vui vẻ chụp hình "tự sướng", lưu lại những khoảnh khắc tuyệt đẹp bên hang đá máng cỏ và cây thông.

Không khí ấy thật vui và tưng bừng! Từ đó, chúng ta cảm nghiệm lễ Giáng sinh như ngày lễ của mọi người, kể cả những anh chị em không phải là Công Giáo. Trong ngày lễ Giáng sinh, người Công Giáo chúng ta phải cố gắng mang một chút bình an và niềm vui của

Chúa đến cho những người chung quanh. Thiên Chúa thật là Đấng tạo thành vũ trụ, Đấng giàu có và cao sang vô cùng đã chấp nhận đi vào cuộc đời đầy lấm lem này. Ngài cũng muốn chúng ta “nhập cuộc” vào cuộc đời, với những anh chị em nghèo khó, những số phận hẩm hiu bi đát nhất trong cuộc đời. Đó là chúng ta đang sống theo Tin Mừng, “vui với người vui, khóc với người khóc”.

Nhưng trước hết chúng ta phải xác định, chia sẻ niềm vui với mọi người chứ không phải “nhập cuộc” với những cuộc chơi thâu đêm suốt sáng, bê tha trong rượu bia, thuốc lắc trong những nhà hàng quán bar, chạy theo những cuộc chơi “ngông” của bạn trẻ, càng không phải tụ tập hát karaoke gây tiếng ồn ào làm hàng xóm cả đêm không ngủ được.

Niềm vui lễ Giáng sinh của chúng ta sâu xa hơn, niềm vui có Chúa, niềm vui Chúa đang đến, cảm thấy mình được Thiên Chúa yêu thương, và nhận ra Đấng Emmanuel Thiên Chúa làm người và đang ở giữa chúng ta.

Bởi vì, chính Con Thiên Chúa nhập thể làm người là Tin vui vĩ đại nhất, Ngài mang đến cho con người một cuộc sống mới, thiết lập những bậc thang giá trị mới của Nước Trời.

Ở đời, người ta ca tụng và khen ngợi những kẻ lấm của nhiều tiền, những kẻ nắm giữ chức quyền trong xã hội, thì Tin Mừng lại đề cao những anh chần chiên nghèo khổ đang co ro giữa trời đêm đông giá rét. Họ hân hoan ra đi tìm đến với Hài Nhi Giêsu. Họ là những tâm hồn đơn sơ bé nhỏ được Thiên Chúa mặc khải mầu nhiệm cứu độ.

Tin Mừng cũng đề cao một gia đình nghèo với hai vợ chồng trẻ Giuse và Maria. Hai người bị các chủ nhà trọ từ chối không cho vào ở, khi người vợ đang chuyển dạ sinh con. Đó là một gia đình kiểu mẫu biết đón nhận Thánh Ý Thiên Chúa vào tâm tư của mình, dù đang đối diện với những khó khăn thử thách.

Thật sự trong tình cảnh khó khăn dễ gì chúng ta nhận ra niềm vui, niềm hân hoan, nhất là khi đứa con của mình được chào đời nơi chuồng súc vật lạnh tưng hôi thối. Dễ gì chúng ta ca mừng tạ ơn Thiên Chúa được, khi chúng ta bị rơi vào tình cảnh éo le thất vọng.



Những ngày gần đây, trên mạng xã hội, người ta đang phê bình Giáo hội Việt Nam mắc bệnh hình thức bên ngoài, lễ hội rầm rộ, với những cuộc rước linh đình chỉ để quay phim chụp hình đưa lên mạng toàn cầu. Thật tình chúng tôi không dám bình luận, nhưng qua đó cũng là lời nhắc nhở mỗi người tín hữu càng ý thức hơn về “chất Tin Mừng”. Chúng ta cũng đừng thi đua nhau tổ chức lễ hội giáng sinh sao cho hoành tráng nhất, giáo xứ mình tổ chức lễ lớn hơn giáo xứ bên cạnh, nhưng chúng ta cùng nhau suy niệm và sống mầu nhiệm Con Thiên Chúa làm người.

Như vậy, đón mừng lễ Giáng sinh, chúng ta làm mới lại các tương quan, cho thêm gia vị đậm đà của tình yêu thương, khởi đi từ trong mái ấm gia đình, giữa vợ chồng với nhau, giữa cha mẹ và các con. Trong cộng đoàn giáo xứ, Giáng sinh về, làm sao chúng ta nhận ra Chúa nơi anh chị em mình, Chúa đang đến với những gia đình gặp khó khăn, những gia đình rỗi, đã bỏ đạo lâu năm và ngại đi lễ nhà thờ. Chỉ bằng một chút chia sẻ, lời động viên, những thăm hỏi nhẹ nhàng ân cần sẽ làm cho lòng người thêm ấm áp và bình an đến lạ thường.

Làm sao cho tất cả mọi người trên thế giới đều hưởng được bình an và niềm vui của lễ giáng sinh, khi người ta đón nhận Con Thiên Chúa làm người, người ta cũng đón nhận cả những khác biệt của nhau về tôn giáo, chính trị, ý thức hệ và quan điểm sống.

Điều mà các thiên thần ca mừng trong Đêm giáng sinh năm xưa mong sao trở thành hiện thực ở mọi nơi trên thế giới “Vinh danh Thiên Chúa trên trời. Bình an dưới thế cho người thiện tâm”.

Xin kết thúc bài viết bằng một câu chuyện để mỗi người chúng ta nhận thấy rằng; Giáng sinh về, người ta đến với nhau bằng hơi ấm tình người, người ta cũng bỏ đi sự lạnh lùng vô cảm, nhưng biết chạnh thương với những người nghèo khổ bên cạnh mình. Như thế, Giáng sinh ngày lễ của tình yêu Thiên Chúa đến trong trần gian, nhưng cũng là tình yêu thương người ta xích lại gần nhau hơn, yêu thương nhau nhiều hơn.

Người viết xin cầu chúc và ước mong như vậy cho mọi người mọi nhà được hưởng bình an và niềm vui của Con Thiên Chúa giáng sinh làm người.

Wally là một đứa trẻ vụng về và nhút nhát trong câu lạc bộ những đứa trẻ ở nhà thờ. Mỗi khi đêm Giáng sinh đến gần, nhà thờ lại tổ chức một buổi tiệc với vở kịch do chính các em nhỏ tham gia. Giáo viên đã phân vai cho những em nhỏ ưu tú, nhưng còn Wally, cậu bé nên đảm nhận vị trí nào?

Sau một hồi cân nhắc, người giáo viên quyết định trao cho Wally vai diễn ông chủ nhà trọ. Đây là một vai diễn quan trọng, nhưng yêu cầu lại vô cùng đơn giản: Wally chỉ cần đứng lắc đầu và lặp đi lặp lại lời thoại này: "Xin lỗi, nhưng chúng tôi đã hết phòng rồi". Gương mặt Wally trở nên rạng rỡ khi cậu bé được phân vai. Cậu bé hồi hộp đếm từng ngày chờ đợi buổi biểu diễn chính thức bắt đầu. Cuối cùng, ngày ấy cũng đến. Vở kịch được tiến hành đúng như kế hoạch: Đức Mẹ Maria và Thánh Giuse tới thăm thành phố Bethlehem và ghé vào quán trọ của Wally. Giuse gõ cửa: "Xin hỏi, chúng tôi có thể đặt phòng tại đây không?" Wally lắc đầu trả lời rằng: "Xin lỗi, thưa ngài, nhưng chúng tôi đã hết phòng rồi".

Theo đúng kịch bản, Giuse và Maria sẽ chào tạm biệt trước khi quay về từ nhà trọ của Wally. Nhưng người đóng vai Giuse là một cậu bé tự tin và đặc biệt lém lỉnh. Giuse quyết định tăng thêm phần kịch tính cho vở kịch. "Thưa ngài", Giuse nói với ông chủ nhà trọ, "vợ tôi đang mang bầu và chúng tôi cần có phòng để nghỉ lại qua đêm. Ngài có thể vui lòng tìm cho chúng tôi một căn phòng nào đó không?" Khuôn mặt Wally bỗng sững lại – điều này không có trong kịch bản, cậu phải làm sao đây? Wally ngập ngừng một chút trước khi lặp lại dòng hội thoại: "Xin lỗi, nhưng chúng tôi đã hết phòng rồi".

"Nhưng thưa ngài", Giuse lại nói, "chúng tôi đã phải đi một chặng đường rất dài và giờ đây chúng tôi không còn nơi nào khác để đi nữa. Vợ tôi cũng mệt lắm rồi... Chúng tôi không còn lựa chọn nào khác, nhất định phải có một căn phòng...". Wally cúi gằm mặt xuống, lắc đầu, và trả lời: "Nhưng chúng tôi không còn phòng nữa".

Tỏ ra thất vọng, Giuse và Maria quay gót ra về. Còn Wally, cậu bé như đã nhập tâm vào vai diễn của mình, cảm thấy vô cùng xấu hổ và buồn bã. Một giọt nước mắt lăn dài trên má. Rồi cậu gọi to lên: "Đợi đã, xin hai người quay lại. Các bạn có thể sử dụng phòng của tôi!".

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

Tín điều Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa có nguồn gốc Kinh thánh không?

Lm. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân

1. Làm sao biết được Chúa Giêsu ngự bên hữu Chúa Cha ở trên trời?

2 - Tín điều Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa có nguồn gốc Kinh Thánh không?

3- Đức Mẹ có nhận ơn cứu độ của Chúa Kitô hay không?

Trả lời:

1- Trong Kinh Tin Kính Nicene (đọc ngày Chúa nhật và các ngày Lễ trọng) và Kinh Tin Kính của các Thánh Tông Đồ, Giáo Hội đều tuyên xưng Chúa Giêsu Kitô, "**chết, sống lại, lên trời và ngự bên hữu Chúa Cha**".

Lời tuyên xưng này bắt nguồn từ chính lời Chúa Giêsu trả lời cho viên thượng tế Caipha và trước toàn thể thượng Hội Đồng thượng tế, kỳ mục và kinh sư Do Thái họp nhau lại để tìm cách buộc tội Chúa với án tử hình. Viên thượng tế đã hỏi Chúa xem có phải Người là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa không.

Chúa đã trả lời như sau: "**Phải chính thế. Rồi các ông sẽ thấy Con Người ngự bên hữu Đấng Toàn Năng và ngự giá mây trời mà đến**" (Mt 26:64; Mc 14:62; Lc 22:69).

Như thế lời tuyên xưng của Giáo Hội về chỗ ngồi của Chúa Kitô, bên hữu Chúa Cha trên Nước Trời có nguồn gốc vững chắc là chính lời Chúa Giêsu đã nói và được ghi lại trong các Tin Mừng, như bằng chứng trên đây.

2- Tín điều Đức Mẹ là Mẹ là Mẹ Thiên Chúa có nguồn gốc Kinh Thánh không?



Trước khi trả lời câu hỏi này, xin được nhắc lại một lần nữa là vào thế kỷ thứ 4 sau Chúa Giáng Sinh, có một linh mục tên là Arius thuộc Tòa Thượng Phụ Alexandria (Ai Cập) đã lạc giáo (heretic) khi cho rằng Chúa Giêsu

Kitô có hai bản tính riêng rẽ là nhân tính (humanity) và thần tính (Divinity) khi xuống trần gian làm Con Người. Vì thế Đức Mẹ Maria chỉ là Mẹ của Chúa Giêsu về phần nhân tính mà thôi. Quan điểm lạc giáo này đã bị Công Đồng Nicaea năm 325 A.D lên án và bác bỏ hoàn toàn vì đi ngược với niềm tin của Giáo Hội về sự đồng nhất bản thể của Ba Ngôi Thiên Chúa (Trinity) và về hai bản tính không tách rời nhau của Chúa Cứu Thế Giêsu. Nghĩa là, Chúa Giêsu Kitô là Thiên Chúa thật và là Con Người thật, Chúa vừa có Thần tính (Divinity) như Chúa Cha và Chúa Thánh Thần, vừa có nhân tính (humanity) như mọi con người, và hai bản tính này không hề tách rời nhau. Arius đã lạc giáo khi cho rằng Chúa Kitô có hai bản tính tách rời nhau, nên Mẹ Maria chỉ là Mẹ Chúa Giêsu trong phần nhân tính mà thôi, chứ không thể là Mẹ Thiên Chúa (Theotokos) như các Giáo Phụ dạy và Giáo Hội sơ khai đã tin. Quan điểm sai lầm trên đến đầu thế kỷ thứ 5, (428 A.D) lại được tán đồng bởi Thượng Phụ Nestorius thành Constantinople, là người cũng cho rằng Đức Mẹ chỉ là Mẹ phần xác (nhân tính) của Chúa Giêsu Kitô để phủ nhận điều các Giáo Phụ từ thời tiên khởi đã dạy rằng: Đức Trinh Nữ Maria là Mẹ Thiên Chúa (Deipara= Theotokos= God bearer= Đấng cưu mang Thiên Chúa).

Các Công Đồng Nicaea (325) và Ê-phê sô (431) đều lên án tư tưởng lạc giáo của Arius và Nestorius để khẳng định rằng Chúa Giêsu đồng bản tính (bản thể= substance) với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần. Lại nữa, Chúa Kitô có hai bản tính không hề tách rời nhau là nhân tính (Humanity) và Thiên tính (Divinity). Do đó, Đức Mẹ là Mẹ thật của Chúa Kitô, cũng là Thiên Chúa thật, nên Mẹ được tuyên xưng là Mẹ Thiên Chúa = (Deipara=Theotokos=God bearer) như Giáo Hội đã dạy không sai lầm.

Sau đây là bằng chứng Kinh Thánh:

Khi Đức Mẹ đến viếng thăm người chị em họ là bà Ê-i-sa-bét (Elizabeth), thì bà này đã được tràn đầy Thánh Thần, liền kêu lớn tiếng và nói rằng: **"Em được diễm phúc hơn mọi người phụ nữ, và người con em đang cưu mang cũng được chúc phúc. Bởi đâu tôi được Thân Mẫu của Chúa (Mother of my Lord) đến với tôi thế này** Lc 43:39- 43).

Bà Eli-sa-bét chắc chắn đã được Chúa Thánh Thần soi sáng nên đã thốt ra những lời trên để ca tụng Đức Mẹ. Như thế đủ cho thấy

Giáo Hội, từ đầu, đã không sai lầm khi tuyên xưng Đức Trinh Nữ Mara là Mẹ Thiên Chúa, vì là Mẹ thật của Chúa Giêsu Kitô, cũng là Thiên Chúa thật, đồng bản tính (bản thể=Substance) với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần trong Mầu Nhiệm Ba Ngôi một Thiên Chúa (Holy Trinity).

Nhưng cho dầu với địa vị cao trọng làm vậy, Đức Mẹ cũng không cao hơn Thiên Chúa mà chỉ được tôn kính (veneration) ở mức **Hyperdulia** trong khi Thiên Chúa được tôn thờ (adoration) ở mức **Latria** trong phụng vụ thánh của Giáo Hội. Nghĩa là chúng ta chỉ phải thờ lạy (adore), ngợi khen, vinh danh một mình Thiên Chúa mà thôi, chứ không thờ lạy Đức Mẹ, mà chỉ tôn kính (venerate) Mẹ cách đặc biệt (hyperdulia) hơn các Thánh nam nữ khác, được tôn kính ở mức **Dulia**.

Do đó, trong thực hành, người tín hữu phải cầu xin Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, nhờ Đức Mẹ và các Thánh chuyển giúp cầu thay, chứ không cầu xin Mẹ hay bất cứ Thánh Nam nữ nào như nguồn ban phát mọi ơn phúc. Chỉ có Chúa là cội nguồn của mọi ơn phúc mà chúng ta phải cầu xin cho được an vui trong cuộc sống trên trần gian này, và nhất là biết sống xứng đáng là con cái của Cha trên trời để được cứu rỗi nhờ công nghiệp Chúa Kitô và sự phù giúp đặc lực của Đức Mẹ và các Thánh Nam nữ đang vui hưởng Thánh Nhan Chúa trên Thiên Đàng.

Lại nữa, khi vào nhà thờ hay nhà nguyện nào, thì phải bái lạy trong tâm tình thờ lạy Chúa trong nhà tạm (Tabernacle) trước khi bái kính ảnh tượng Đức Mẹ, Thánh Cả Giuse, hay Thánh nam nữ nào khác. Phải nói điều này vì có một số người, khi vào nhà thờ, đã chạy ngay đến nơi có thánh tượng Đức Mẹ để cầu xin mà quên bái quỳ thờ lạy Chúa Kitô đang hiện diện thực sự trong nhà tạm.

Tóm lại, sùng kính Đức Mẹ là việc đạo đức rất tốt đẹp và đáng khuyến khích cho mọi tín hữu, nhưng đừng quên là trên hết phải thờ lạy Chúa là Đấng mà Mẹ Maria cũng phải tôn thờ cùng các Thánh nam nữ và các Thiên Thần, mặc dù Mẹ có địa vị cao trọng là Mẹ Chúa Kitô và cũng là Mẹ Thiên Chúa như Giáo Hội dạy.

3- Mẹ Maria có nhận công nghiệp cứu chuộc của Chúa Kitô không?

Theo giáo lý của Giáo Hội, chúng ta phải tin Mẹ được diễm phúc thụ thai không mắc tội nguyên tổ (immaculate Conception) và

mọi tội khác như mọi người trong nhân loại, cũng như được tuyên xưng là Mẹ Thiên Chúa, vì là Mẹ thật của Chúa Kitô, cũng là Thiên Chúa thật đồng bản thể với Chúa Cha và Chúa Thánh Thần như đã nói ở trên. Nhưng Mẹ không cao hơn Chúa và không cùng một bản thể (substance) với Ba Ngôi Thiên Chúa, nên Mẹ vẫn phải nhận ơn cứu chuộc của Chúa Kitô như chính Mẹ đã tuyên xưng như sau:

“Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa

Thần trí tôi hớn hở vui mừng

Vì Thiên Chúa Đấng cứu độ tôi...” (My Savior)

(Bài ca Ngợi khen Magnificat, Lc 1:46-55).

Vì là Mẹ Chúa Kitô, nên Mẹ được miễn phúc khỏi tội tổ tông và mọi tội cá nhân từ khi được thụ thai cho đến khi về trời cả hồn xác. Mẹ được sinh ra như mọi tạo vật khác, trừ đặc ân được giữ gìn khỏi mọi vết nhơ của tội lỗi để xứng đáng làm Mẹ Ngôi Lời nhập thể.

Nhưng việc nhận ơn cứu chuộc của Chúa Giêsu, Con của Mẹ, không làm thương tổn địa vị cao trọng của Mẹ là Mẹ Ngôi Hai và là Mẹ Thiên Chúa. Ngược lại, Mẹ đã vinh danh Chúa Cứu Thế Giêsu khi nhận ơn cứu chuộc của Chúa, vì **“ngoài Người ra, không ai đem lại ơn cứu độ; vì dưới gầm trời này, không có một danh nào khác được ban cho nhân loại, để chúng ta phải nhờ vào danh ấy mà được cứu độ”** (Cv 4:12).

Như thế khi nhận ơn cứu độ của Chúa Kitô, Mẹ đã tôn vinh Chúa là Đấng cứu thế duy nhất đã hòa giải con người với Thiên Chúa qua vâng phục và hy sinh chịu chết trên thập giá năm xưa, mặc dù Mẹ không có tội lỗi nào cần phải được tha thứ nhờ công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa.

Chúng ta cảm tạ Mẹ Maria thật nhiều vì Mẹ đã **“xin vâng”** với Thiên Chúa để làm Mẹ Chúa Cứu Thế Giêsu, và cộng tác với Con của Mẹ trong sứ mệnh cứu chuộc cho nhân loại khỏi phải chết vì tội. Vai trò của Mẹ thật quan trọng trong Chương Trình cứu chuộc loài người của Thiên Chúa nhờ Chúa Kitô, Con của Mẹ.

Vậy chúng ta hãy siêng năng chạy đến với Mẹ để nhờ Mẹ nguyện giúp cầu thay cho chúng ta được mọi ơn cần thiết của Chúa trong cuộc lữ hành về quê Trời giữa bao khốn khó, gian nan vì cản trở và đánh phá của ma quỷ, cám dỗ của thế gian với đầy rẫy gương xấu, dịp tội và vì bản chất yếu đuối nơi mỗi người chúng ta.



PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

6 biểu hiện dễ nhận biết nhất của đái tháo đường

Tiểu đường (đái tháo đường) hiện nay là căn bệnh ngày càng trở nên phổ biến. Theo thống kê của Bộ Y Tế trong 10 năm qua, số bệnh nhân mắc bệnh ở nước ta tăng 211%, Việt Nam nằm trong số quốc gia có tốc độ tăng bệnh nhân tiểu đường cao nhất thế giới. Bên cạnh đó, tỉ lệ mắc bệnh tiểu đường ở những người trẻ tuổi hơn cũng dần tăng cao. Tuy vậy, không phải ai cũng biết rằng mình bị bệnh để có kế hoạch điều trị và chăm sóc hợp lý.

Một số người có thể bị tiểu đường trong vài tháng hoặc thậm chí vài năm mà không nhận ra mình bị bệnh vì những dấu hiệu có thể xuất hiện một cách không đáng kể (1). Đừng nên dựa vào cảm giác chủ quan mà hãy dựa vào các chỉ số đường huyết của bạn trong các kỳ khám sức khỏe định kỳ.

Tuy nhiên, việc biết rõ một vài dấu hiệu nghi ngờ bệnh tiểu đường là cần thiết để bạn biết được khi nào mình nên gặp bác sĩ để chẩn đoán đái tháo đường sớm nhất có thể. Glucerna xin đưa ra một số dấu hiệu dễ nhận biết nhất khi mắc bệnh tiểu đường (2) để bạn tham khảo nhanh và đưa ra quyết định gặp bác sĩ khi cần thiết.

1. Liên tục khát nước

Bạn khát nước và uống nước khá nhiều nhưng cảm giác khát nước vẫn còn. Vì sao lại như thế? Đó là do khi lượng đường trong máu bạn tăng cao, cơ thể bạn sẽ tự động tách phần nước có trong các tế bào rồi bơm trực tiếp vào máu để pha loãng lượng đường bị dư. Các tế bào lúc này thiếu nước sẽ kích thích não gây nên cảm giác khát nước không ngừng nghỉ.

2. Đi tiểu nhiều lần trong ngày

Nếu số lần bạn đi tiểu trong một ngày lớn hơn số 7, có thể bạn đã bị đái tháo đường. Nguyên nhân là do cơ thể bạn muốn loại bỏ lượng đường dư thừa, thậm chí hoạt động mạnh hơn nên sẽ đi tiểu nhiều hơn.

3. Sụt cân bất thường

Cơ thể chúng ta giống như một cỗ máy vậy – cơ thể cần nhiên liệu để hoạt động. Và nhiên liệu chính cho cơ thể chính là đường (glucose). Sụt cân do mất nhiều đường glucose qua nước tiểu. Đái tháo đường khiến cơ thể không thể chuyển hóa năng lượng từ thức ăn, nó buộc phải lấy năng lượng từ mỡ và các cơ. Thiếu insulin dẫn tới giảm tổng hợp protein và mỡ, tăng quá trình tiêu protein, tiêu mỡ tất yếu sẽ dẫn đến sụt cân. Trong trường hợp này, bạn nhớ kiểm tra cơ thể tổng quát liền nhé.

4. Đói và mệt mỏi

Khi cơ thể bạn không thể hấp thu lượng đường cần thiết trong máu để giải phóng năng lượng do sự thiếu hụt insulin, đường sẽ bị tích trữ một cách dư thừa trong máu và ra khỏi cơ thể. Vì vậy, nhu cầu nạp thức ăn để lấy thêm năng lượng của cơ thể sẽ tăng cao để bù lại phần năng lượng bị thiếu, dẫn đến cảm giác đói và mệt mỏi thường xuyên.

5. Dễ bị nhiễm trùng và nhiễm nấm

Lượng đường trong máu cao và hệ thống miễn dịch (cơ chế tự bảo vệ của cơ thể) bị ức chế, làm giảm khả năng đề kháng của cơ thể, dẫn đến dễ bị nhiễm trùng và nấm. Chính vì vậy, người bị đái tháo đường thường cảm thấy ngứa trên cơ thể, đặc biệt ở bộ phận sinh dục.

6. Thị lực yếu đi

Lượng đường trong máu cao sẽ phá hủy mao mạch ở đáy mắt dẫn tới xuất huyết, phù nề đặc biệt phù ở hoàng điểm sẽ làm giảm thị lực mặc dù trước đó bạn không bị các bệnh về mắt.

Ngoài ra, các triệu chứng khác như vết thương chậm lành hay chân tay bị tê hoặc ngứa rần rần như kiến bò cũng có thể là dấu hiệu mắc đái tháo đường. Tuy nhiên, trong một vài trường hợp, dù cơ thể bạn chưa có biểu hiện bất thường nào, bạn vẫn có thể bị bệnh tiểu đường. Vì vậy, bạn nên có lịch khám sức khỏe định kỳ, kết hợp với chế độ dinh dưỡng cân bằng và tập luyện hợp lý để phòng ngừa đái tháo đường ngay từ hôm nay.

(st)

(1) Theo WebMD, Early Symptoms of Diabetes, <http://www.webmd.com/diabetes/guide/understanding-diabetes-symptoms>.

(2) Tham khảo từ WebMD, Early Symptoms of Diabetes, <http://www.webmd.com/diabetes/guide/understanding-diabetes-symptoms>.



Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng tháng 01/2019	02
✠ Sống Lời Chúa	04
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B37)	12
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CDLCTX TGP Sài Gòn	15
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	19
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Thánh Maria Đức Mẹ Chúa Trời	23
◆ Khát khao và nhạy bén sẽ được gặp Chúa	26
◆ Con cái sống LTX với cha mẹ	30
◆ Gia đình khó khăn	34
◆ Chuyện Giáng Sinh (tt và hết)	38
◆ LCTX trong Thánh kinh (tt)	43
◆ Truyền giáo hay trở thành chứng nhân của TM (tt và hết)	46
◆ Phép lần hạt Mân Côi 5 sự Thương	49
✠ Tản mạn chuyện nhà đạo	
◆ Con phải làm gì ?	52
✠ Giải đáp thắc mắc:	
◆ Tín điều Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa	58
✠ Phòng mạch miễn phí:	
◆ 6 biểu hiện dễ nhận biết nhất của đái tháo đường	62